

CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

QUYÊN 28

Ngữ lục của các phương, gồm 12 người:

1. Ngữ lục của Quốc sư Tuệ Trung ở Nam dương.
2. Ngữ lục của Đại sư Thần Hội Hà Trạch ở Lạc kinh,
3. Ngữ lục của Thiên sư Đạo Nhất ở Đại Tịch Giang Tây,
4. Ngữ lục của Hòa thượng Duy Nghiễm ở Dục Sơn Phong châu,,
5. Ngữ lục của Hòa thượng Tuệ Hải ở Đại Châu Việt châu,
6. Ngữ lục của Quốc sư Vô Nghiệp ở Đại Đạt Phần châu,
7. Ngữ lục của Hòa thượng Phổ Nguyên ở Nam Tuyên Trì châu,
8. Ngữ lục của Hòa thượng Tùng Niệm ở Triệu Châu,
9. Ngữ lục của Hòa thượng Nghĩa Huyền ở Lâm Tế Trấn châu,
10. Ngữ lục của Đại sư Sư Bị ở Tông Nhất Huyền Sa,
11. Ngữ lục của Hòa thượng Quế Sâm ở La Hán Đàm châu,
12. Ngữ lục của Thiên sư Văn Ích ở Đại Pháp Nhân.

1. Ngữ lục của Quốc sư Tuệ Trung ở Nam dương.

Sư nói: Thiên khách: Từ phương nào đến? Đáp: Từ ngài Nam Phương. Sư hỏi: Ngài Nam Phương có tri thức nào? Đáp: Rất nhiều tri thức. Sư hỏi: Như thế nào mà chỉ bày cho người? Đáp: Tri thức phương ấy chỉ thẳng cho Học nhân rằng: Tức tâm là Phật, Phật nghĩa là Giác ông nay đều đủ tánh thấy nghe hiểu biết. Tánh này hay khéo có thể nhường mà nháy mắt tới lui vận dụng khắp toàn thân, vô đầu đầu biết, vô chân chân biết. Cho nên gọi là Chánh biến tri. Lìa đây thì không có Phật khác. Thân này có sinh diệt nhưng tâm tánh từ vô thủy đến nay chưa từng sinh diệt. Thân sinh diệt thì như rỗng đối xương, như rần lột da, như người ra khỏi nhà cũ. Thân thì vô thường mà tánh ấy thì thường còn. Nam Phương nói đại khái là như thế. Sư nói: Nếu thế thì cùng với ngoại Đạo

Tiên ni kia không sai khác nhau. Người ấy nói; trong thân tôi có 1 thần tánh. Tánh này biết đau ngứa, khi thân này hoại thì thần xuất ra, như nhà bị cháy chủ nhà chạy ra. Nhà thì vô thường mà chủ thì thường. Xét như đây thì Tà chánh không phân biệt ai là phải? Gần đây ta đi du phương thấy có rất nhiều sắc này. Tụ lại vài ba trăm người, mắt nhìn Ngân hán nói là tông chỉ của Nam Phương. Nếu nắm cuốn Đàn kinh mà sửa đổi thêm thắt pha trộn vào các lời nói thô lậu thì làm mất ý Thánh, làm mê loạn kẻ hậu lai, há thành ngôn giáo. Khổ thay, Tông ta mất rồi! Nếu lấy thấy nghe hiểu biết cho là Phật tánh, thì ngài Tịnh Danh không nói pháp lìa thấy nghe hiểu biết. Nếu làm thấy nghe hiểu biết là phải thì cứ thấy nghe hiểu biết không phải cầu pháp - Tăng lại hỏi: Pháp Hoa Liễu Nghĩa mở Phật tri kiến lại là thế nào (để làm gì?). Sư nói: Đó nói mở tri kiến Phật còn chẳng nói đến Bồ-tát và Nhị thừa, há đem tri kiến si đảo của chúng sinh mà cho đồng với Phật ư? Vị Tăng lại hỏi: Cái gì là tâm Phật? Sư nói: Là gạch ngói tường vách. Vị Tăng nói: Cùng với kinh rất trái ngược nhau. Kinh Niết-bàn nói lìa vật tướng vách vô tình nên gọi là Phật tánh, nay lại có là tâm Phật, chẳng biết tâm cùng tánh là khác hay chẳng khác? Sư nói: Mê thì khác, ngộ thì chẳng khác. Hỏi: Kinh nói: Phật tánh là thường, tâm là vô thường nay nói chẳng khác là sao? Sư nói: Ông chỉ y vào lời nói mà không y vào nghĩa. Ví như mùa lạnh nước kết thành băng, đến mùa nóng thì băng tan thành nước. Chúng sinh khi mê thì kết tánh thành tâm, chúng sinh lúc ngộ thì kết tâm thành tánh. Nếu chấp vô tình không có Phật tánh thì kinh chẳng nói ba cõi duy (chỉ là) tâm, rõ ràng là ông tự trái với kinh, còn ta thì không trái. - Hỏi: Vô tình đã có tâm tánh lại biết nói pháp không? Sư nói: Nó luôn luôn nói nhiều không hề gián đoạn. Hỏi: Vì sao con không nghe? Sư nói: Tự ông chẳng nghe. Hỏi: Người nào nghe được. Sư nói: Chư Phật nghe được. Hỏi: Chúng sinh không có phần sao? Sư nói: Ta vì chúng sinh mà nói không vì Thánh nhân mà nói. Hỏi: Con mù điếc không nghe vô tình nói pháp thỉnh Sư ứng hợp cho nghe. Sư nói: Ta cũng chẳng nghe. Hỏi: Sư đã chẳng nghe sao biết vô tình biết nói. Sư nói: Nếu ta nghe được thì ngang đồng với chư Phật, ông thì chẳng nghe ta nói pháp. Hỏi: Chúng sinh rất ráo được nghe chẳng? Sư nói: Chúng sinh nếu nghe tức chẳng phải chúng sinh. Hỏi: Vô tình nói pháp có sách nào làm chứng cứ? Sư nói: Không thấy kinh Hoa Nghiêm nói: Cõi nói, chúng sinh nói, ba đời tất cả nói. Chúng sinh là hữu tình. Hỏi: Sư chỉ nói vô tình có Phật tánh hữu tình lại thế nào? Sư nói: Vô tình còn thế huống là hữu tình ư? Hỏi: Nếu thế thì trước đây nêu Nam Phương Tri Thức có nói thấy nghe là

Phật tánh, ứng chẳng hợp, cho là đồng ngoại đạo. Sư nói: Chẳng nói người khác (nó?) không có Phật tánh, ngoại Đạo há không có Phật tánh sao. Chỉ do thấy lầm 1 pháp mà sinh thấy có 2 (nhị kiến) cho nên quấy. Hỏi: Nếu đều có Phật tánh thì giết loài hữu tình liền kết nghiệp có trả báo, còn giết vô tình thì không nghe có báo. Sư nói: Hữu tình là chánh báo, chấp ngã, ngã sở mà kết hận nên có tội báo. Còn vô tình là y báo không có tâm kết hận thế nên chẳng nói có báo. Hỏi: Trong giáo chỉ nói hữu tình làm Phật mà không thấy có Tỳ-kheo loài vô tình. Lại ngàn Phật hiện kiếp thì ai là Phật vô tình? Sư đáp: Như Hoàng Thái tử khi chưa lên ngôi thì chỉ 1 thân ấy mà khi lên ngôi rồi thì tất cả cõi nước đều thuộc về vua, đâu có cõi nước nào khác nhận ngôi ấy. Nay chỉ có hữu tình khi được thọ ký làm Phật thì mười phương cõi nước đều là thân Phật Giá-na sao lại được có vô tình thọ ký ư? Hỏi: Tất cả chúng sinh đều ở trên thân Phật, vậy tiểu tiện làm dơ thân Phật, đào bới đục đẽo chà đạp... thân Phật há là không tội? Sư đáp: Toàn thể chúng sinh là thân Phật thì muốn ai bị tội - Hỏi: Kinh nói thân Phật vô quái ngại, nay lấy vật hữu vi chất ngại làm thân Phật há chẳng trái ý chỉ Thánh? Sư nói: Kinh Đại phẩm nói: Chẳng thể lìa hữu vi mà nói vô vi, ông tin sắc là không chẳng? Đáp: Phật nói thành thật sao dám chẳng tin. Sư nói: Sắc đã là không sao có quái ngại - Hỏi: Chúng sinh Phật tánh đã đồng nên chỉ dùng một Phật mà tu hành tất cả chúng sinh đúng thời thì giải thoát, nay đã chẳng thể thì nghĩa “đồng” sao còn? - Sư nói: Ông chẳng thấy nghĩa sáu tướng trong kinh Hoa Nghiêm nói: Trong đồng có có khác, trong khác có đồng, trong các thứ thành hoại, chung riêng... cũng thế. Chúng sinh và Phật tuy đồng một tánh nhưng chẳng ngại đều tự tu tự được, chưa hề thấy người khác ăn mà mình no bao giờ - Hỏi: Có tri thức dạy Học nhân rằng: Chỉ tự biết tánh hiểu rõ vô thường ném quách cái thân xác thô lậu ngay qua 1 bên, linh đài trí tánh cao tột (một mình) mà đi, gọi là giải thoát, đây là thế nào? Sư nói: Trước đã nói rồi, cũng là sự lượng biết (cái thấy) của Nhị thừa và ngoại đạo. Nhị thừa chỉ chán sinh tử ham Niết-bàn. Ngoại đạo cũng nói ta có họa lớn là ta có thân bèn tìm đến minh đế. Người Tu-đà-hoàn thì 8 vạn kiếp, còn người 3 quả kia thì 6 vạn, 4 vạn, 2 vạn kiếp. Bích Chi Phật thì 1 vạn kiếp phải ở trong định. Còn ngoại đạo thì phải 8 vạn kiếp ở trong phi phi tướng. Nhị thừa hết kiếp rồi thì phải hồi tâm hướng về Đại thừa, ngoại đạo thì trở về với luân hồi. Hỏi: Phật tánh 1 thứ vì sao lại khác? Sư nói: 1 thứ không được. Hỏi: Là sao? Sư nói: Hoặc có thứ toàn chẳng sinh diệt, hoặc có thứ nửa sinh nửa diệt và phân nửa chẳng sinh diệt và phân nửa chẳng sinh diệt.

Hỏi: Theo cách giải (hiểu?) này? Sư nói: Ta trong lúc này là toàn chẳng sinh diệt, còn Nam Phương của ông thì Phật tánh nửa sinh nửa diệt nửa chẳng sinh diệt. Hỏi: Khác biệt như thế nào (vì sao khác biệt?)? Sư nói: Đây thì thân tâm nhất như (như 1) ngoài tâm không có gì khác, do đó toàn chẳng sinh diệt. Còn Nam phương của ông thân là vô thường, thần tánh là thường, do đó mà nửa sinh nửa diệt và phân nửa chẳng sinh diệt. Hỏi: Sắc thân của Hòa thượng há được đồng với pháp thân chẳng sinh diệt ư? Sư nói: Ông sao được vào tà đạo. Hỏi: Học nhân sớm muộn cũng vào tà đạo. Sư nói: Ông chẳng thấy kinh Kim cang nói lấy sắc thính mà cầu thấy đều là làm tà đạo ư? Nay chỗ thấy của ông chẳng phải thế sao? Đáp: Con từng đọc giáo Đại Tiểu thừa cũng thấy có nói trong chẳng sinh diệt nói có chánh tánh. Cũng thấy có nói ấm này diệt ấm kia sinh, thân này có mất mà thần tánh không mất, sao được bát là đồng 2 kiến đoạn thường kiến của ngoại đạo? Sư nói: Ông học Đạo xuất thế Vô thượng chánh chân hay là học sinh tử đoạn thường 2 kiến của thế gian? Ông chẳng thấy Triệu Công nói: Nói chân thì nghịch tục, thuận tục thì trái chân. Trái chân cho nên mê tánh mà không trở lại, nghịch tục cho nên nói nhạt mà không có mùi vị người giữa dòng như còn như mất, kẻ bậc hạ võ tay mà chẳng đoái hoài. Ông nay muốn học theo kẻ bậc hạ mà cười chê Đại Đạo ư? Hỏi: Sư nói: Tức tâm là Phật. Nam Phương tri thức cũng thế, đâu có dị đồng, sư chẳng nên mình phải mà người quấy. Sư nói: Hoặc tên thì đồng mà thể thì khác, hoặc tên thì khác mà thể thì đồng nhân đó mà lạm ra. Chỉ như Bồ đề, Niết-bàn, chân như Phật tánh thì tên khác mà thể đồng, còn chân tâm vọng tâm Phật Trí Thế Trí là tên đồng mà thể khác. Do Nam Phương lầm đem vọng tâm mà nói là chân tâm, nhận giặc làm con, lấy thế trí gọi là Phật trí. Cũng như mất cá mà lộn với minh châu (hạt trai) không thể lộn đồng mà sự cần phân biệt. Hỏi: Làm sao lìa được lìa được lỗi này? Sư nói: Ông chỉ tự xem xét lại mình 1 cách tử mỉ về Ấm nhập giới xứ mỗi mỗi suy đến chỗ cùng tột có may mắn vào có được (hiện hữu thường còn chẳng). Đáp: Quán sát kỹ chẳng thấy 1 vật nào có được cả. Sư nói: Ông làm hoại tướng thân tâm chẳng? Đáp: Thân tâm tánh lìa có gì có thể làm hoại. Sư hỏi: Ngoài thân tâm có vật chẳng? Đáp: Thân tâm không ngoài nhau sao có vật chẳng? Đáp: Thân tâm không ngoài nhau sao có vật. Sư hỏi: Ông làm hoại tướng thế gian chẳng? Đáp: Tướng thế gian tức vô tướng dùng gì để hoại. Sư nói: Nếu thế tức lìa lỗi vậy. Thiền khách chấp nhận lời dạy bảo.

- Tăng Linh Giác ở Thường Châu hỏi rằng: Phát tâm xuất gia vốn

định cầu Phật, chưa biết như thế nào là dụng tâm liền được. Sư nói: Nên dùng vô tâm liền được thành Phật. Hỏi: Dùng vô tâm thì ai thành Phật? Sư nói: Vô tâm tự thành, Phật cũng vô tâm. Hỏi: Phật có chẳng thể nghĩ bàn vì hay độ chúng sinh, nếu cùng vô tâm thì ai độ chúng sinh. Sư nói: Vô tâm là chân thật độ sinh. Nếu thấy có chúng sinh để độ thì tức rõ ràng có tâm sinh diệt. Hỏi: Ngài Năng Nhân (Phật) ra đời nói rất nhiều giáo tích há có thể là lời giả dối ư? Sư nói: Phật nói giáo cũng vô tâm. Hỏi: Nói pháp vô tâm thì lẽ ra là không nói. Sư nói: Nói tức vô, vô tức nói. Hỏi: Nói pháp vô tâm vậy tạo nghiệp có tâm không? Sư nói: Vô tâm thì vô nghiệp, nay đã có nghiệp thì tâm liền sinh diệt sao được vô tâm. Hỏi: Vô tâm tức thành Phật, Hòa thượng nay đã thành Phật chưa? Sư nói: Tâm còn tự không ai nói thành Phật. Nếu có Phật có thể thành thì vẫn là có tâm, có tâm tức hữu lậu thì chỗ nào được vô tâm. Hỏi: Đã không có Phật có thể (để) thành, Hòa thượng lại được sự hoạt dụng của Phật chẳng? Sư nói: Tâm còn tự không dụng từ đâu có. Hỏi: Mù tịt cũng không, chẳng có gì rơi vào đoạn kiến chẳng? Sư nói: Xưa nay không thấy ai nói đoạn. Hỏi: Xưa nay vốn không có thì chẳng có gì? Sư nói: Không đã là không thì rơi từ đâu mà lập. Hỏi: Năng sở đều không, bỗng có người cầm dao đến lấy mạng vậy là có hay là không? Sư nói: Là không. Hỏi: Có đau chẳng? Sư nói: Đau cũng không. Hỏi: Đau đã không thì chết rồi sinh về đường nào? Sư nói: Không chết không sinh cũng không đường nào. Hỏi: Đã được không vật tự tại đối lạnh bức ép thì dụng tâm như thế nào? Sư nói: Đối thì ăn cơm lạnh thì mặc áo. Hỏi: Biết đối biết lạnh phải là có tâm. Sư nói: Ta hỏi ông: Có tâm vậy tâm có hình thể gì? Đáp: Tâm không hình thể. Sư nói: Ông đã biết không hình thể thì là xưa nay không tâm sao được nói có. Hỏi: Trong núi gặp hổ kang thì dụng tâm thế nào? Sư nói: Thấy như chẳng thấy đến như chẳng đến, đó tức vô tâm ác thú chẳng thể hại. Hỏi: Vắng lặng vô sự riêng thoát vô tâm gọi là vật gì? Sư nói: Gọi là Kim cang Đại sĩ có hình thể gì? Sư nói: Vốn không hình thể. Hỏi: Đã không hình thể thì gọi vật gì là Kim cang Đại sĩ? Sư nói: Gọi Kim cang Đại sĩ không hình thể. Hỏi: Kim cang Đại sĩ có công đức gì? Sư nói: 1 niệm tương ứng Kim cang có thể diệt được tội nặng sinh tử trong hàng sa kiếp, được thấy hàng sa chư Phật. Công đức của Kim cang Đại sĩ vô lượng không thể miêng nói hết, ý lười hết được. Giả sử hàng sa kiếp ở đời nói cũng không hết được. Hỏi: Như thế nào là 1 niệm tương ứng? Sư nói: Nhớ và trí đều quên tức là tương ứng. Hỏi: Nhớ và trí đều quên thì ai thấy chư Phật? Sư nói: Quên tức là không, không tức là Phật. Hỏi: Không thì nói không sao

được gọi là Phật. Sư nói: Vô cũng không, Phật cũng không. Hỏi: Không tức Phật, Phật tức không. Hỏi: Đã không mảy may có thể đạt được thì gọi là vật gì? Sư nói: Vốn không danh tự. Hỏi: vẫn có vật tướng tự hay chẳng? Sư nói: Không có tướng tự, đời gọi là vô tử độc tôn (không gì sánh bằng 1 mình tôn quý). Ông phải cố gắng nỗ lực y đây mà tu hành, không ai có thể phá hoại được. Lại chẳng cần hỏi, mà tùy ý đi khắp nơi một mình có thể không sợ hãi, thường có hàng sa Hiền Thánh theo che chở ủng hộ. Chỗ ở thường được hàng sa Thiên Long Bát Bộ cung kính, luôn được các thiên thần đến ủng hộ, vĩnh viễn không có chướng nạn. Chỗ nào không được tiêu dao - Lại hỏi: Ca-diếp ở bên Phật nghe là nghe hay chẳng nghe? Sư nói: Chẳng nghe mà nghe. Hỏi: Như thế nào là chẳng nghe mà nghe? Sư nói: Nghe mà chẳng nghe. Hỏi: Như Lai có nói chẳng nghe mà nghe hay không nói chẳng nghe mà nghe? Sư nói: Như Lai không nói mà nói. Hỏi: Thế nào là không nói nói? Sư nói: Nói đầy khắp thiên hạ mà không vượt qua lỗ miệng.

2. Ngữ lục của Đại sư Thân Hội ở Hà Trạch Lạc kinh.

Sư dạy chúng rằng: Người học cần phải hiểu rõ nguồn gốc của mình. 4 quả và 3 hiền đều gọi là còn điều phục, Bích chi La-hán thì chưa đoạn hết nghi, Đẳng giác, Diệu giác thì hiểu biết rõ ràng. Giác có cạn sâu, giáo có đốn tiệm. Tiệm thì trải qua A-tăng-kỳ kiếp cũng còn ở luân hồi, đốn thì chỉ khoảng co duỗi tay liền lên Diệu giác. Nếu xưa không có Đạo chủng thì luống uổng học rộng biết nhiều. Tất cả ở tâm, tà chánh do mình. Chẳng nghĩ ngợi 1 vật tức là tâm mình không phải dùng trí mà biết. Lại không hạnh khác, chỗ ngộ nhập là đâu? - Pháp chân Ma-đề không có tới lui, bờ mé trước sau dứt hết. Cho nên biết vô niệm là tối thượng thừa, rộng rãi thấu suốt thanh hư mà mở nhanh kho báu. Tâm không sinh diệt, tánh dứt đối đời. Tự tịnh thì cảnh lự chẳng sinh, vô tác thì chỗ dựa tự dứt. Ta ngày xưa chuyên bất thối luân mà được định Tuệ song tu như nắm tay như bàn tay. Nhìn thấy Thế vô niệm không theo vật mà sinh, hiểu rõ Như Lai là thường lại ở chỗ nào mà khởi. Nay huyền chất này vốn là chân thường. Tự tánh như không xưa nay vô tướng. Đã hiểu được lý này thì ai sợ ai lo. Trời đất chẳng thể biến đổi thể ấy. Tâm về pháp giới vạn tượng nhất như. Xa lìa nghĩ ngợi trí đồng pháp tánh. Ngàn kinh vạn luận chỉ là minh tâm. Đã chẳng lập tâm, tức thể là chân lý, đều không chỗ được bảo các học chúng chớ tìm cầu ở ngoài. Nếu Tối thượng thừa phải là vô tác. Trân trọng. Có người hỏi: Pháp vô niệm có không chẳng? Sư nói: Không nói có không. Hỏi: Lúc đó là gì? Sư nói: Cũng không có lúc đó. Cũng như gương sáng nếu

không có vật đối trước gương thì trọn không có hình ảnh nào. Nếu thấy không vật bên là chân thật thấy (chân kiến).

Ở trong Đại Tạng kinh Sư có 6 chỗ nghi bèn đem hỏi Lục Tổ.

- Nghi 1 hỏi: về giới định huệ. Hỏi rằng: Giới định Tuệ dùng như thế nào. Giới cấm vật gì. Định từ chỗ nào mà tu, Tuệ nhân đâu mà khởi chẳng thấy chẳng thông? Lục Tổ nói: Định thì định tâm mình, đem giới mà ngăn ngừa các hành, tuệ thường chiếu rọi trong tánh tự thấy tự biết sâu.

- Nghi 2 hỏi: Xưa không nay có, là có vật gì, xưa có nay không là không vật gì? Tụng kinh chẳng thấy nghĩa có không, thật sự giống như cời lửa lại tìm lửa. Lục Tổ đáp: Niệm trước ác nghiệp là xưa không, niệm sau thiện sinh là nay có. Niệm niệm luôn làm hạnh lành. Đời sau trời người chẳng lâu. Ông nay đang nghe ta nói: Ta tức xưa không mà nay có.

- Nghi 3 hỏi: Đem sinh mà diệt thì diệt, đem diệt mà diệt thì sinh, chẳng hiểu nghĩa sinh diệt chỗ thấy như mù điếc. Lục Tổ đáp: Đem sinh mà diệt thì diệt là khiến người chẳng chấp tánh. Đem diệt mà diệt thì sinh là khiến người tâm lìa cảnh, không bằng lìa 2 biên thì tự trừ được bịnh sinh diệt.

- Nghi 4 hỏi: Trước Đốn mà sau Tiệm, trước Tiệm mà sau Đốn, người chẳng ngộ đốn Tiệm, trong tâm thường mê muội. Lục Tổ đáp: Nghe pháp là Tiệm trong Đốn, ngộ pháp là Đốn trong Tiệm. Tu hành là Tiệm trong Đốn, chứng quả là Đốn trong Tiệm. Đốn Tiệm là thường nhân thì trong ngộ chẳng mê muội.

- Nghi 5 hỏi: Trước định, sau huệ, trước Tuệ sau định. Định Tuệ trước sau sinh nào làm chánh - Lục Tổ đáp: Thường sinh tâm thanh tịnh, thì trong định có huệ. Ở trên cảnh vô tâm thì trong Tuệ có định. Định Tuệ đều không trước, song tu thì tự tâm chánh.

- Nghi 6 hỏi: Trước Phật mà sau pháp, trước pháp mà sau Phật, căn nguyên của Phật pháp, từ chỗ nào khởi ra. Lục Tổ đáp: Nói thì trước Phật mà sau pháp, nghe thì trước pháp mà sau Phật, nếu luận căn nguyên của Phật pháp, tất cả trong tâm chúng sinh mà ra.

3. Ngữ lục của Thiền sư Đạo Nhất ở Đại Tịch Giang Tây.

Sư dạy chúng rằng: Đạo không cần tu, chỉ cần không ô nhiễm, ô nhiễm là gì? Chỉ có tâm sinh tử tạo tác, hướng về đều là ô nhiễm. Nếu muốn hiểu thẳng Đạo ấy thì tâm bình thường là đạo. Tâm bình thường là không tạo tác, không phải quấy, không lấy bỏ, không thường đoạn, không phàm Thánh. Kinh nói: Chẳng phải hạnh phàm phu, chẳng phải

hạnh Hiền Thánh là hạnh Bồ-tát. Chỉ như nay đi đứng ngồi nằm thì ứng cơ tiếp vật hết cả đều là Đạo. Đạo tức là pháp giới. Cho đến hàng sa diệu dụng chẳng ngoài pháp giới. Nếu chẳng thế sao nói là tâm địa pháp môn, sao nói là Vô Tận Đẳng. Tất cả pháp đều là pháp của tâm, tất cả tên đều là tên của tâm, vạn pháp đều từ tâm sinh ra, tâm là cội gốc của vạn pháp. Kinh nói: Biết tâm hiểu gốc rễ nên gọi là Sa-môn. Tên như nhau, nghĩa như nhau, tất cả các pháp đều như nhau thuần nhất không tạp. Nếu ở trong giáo môn mà được tùy lúc tự tại, kiến lập pháp giới thì hết cả đều là pháp giới. Nếu lập chân như thì hết cả đều là chân như. Nếu lập lý thì tất cả pháp đều là lý. Nếu lập Sư thì tất cả pháp đều là Sư. Nếu 1 thì ngàn thứ theo lý sự đều không khác, tất cả đều là Diệu Dụng mà không có lý khác, đều do tâm mà xoay chuyển. Thí như bóng trăng có bao nhiêu mặt trăng thật thì không bao nhiêu, các nguồn nước có bao nhiêu tánh nước thì không bao nhiêu. Sum la vạn tượng có bao nhiêu hư không thì không bao nhiêu, nói đạo lý có bao nhiêu vô ngại Tuệ thì không bao nhiêu. Các thứ thành lập đều do 1 tâm kiến lập cũng được, quét sạch cũng được, tất cả đều là diệu dụng. Diệu dụng hết cả là tự mình, không phải lìa chân mà có chỗ lập. Chỗ lập tức chân thì hết cả là tự thể của mình. Nếu chẳng thế thì là người gì. Tất cả pháp đều là Phật pháp. Các pháp tức giải thoát, giải thoát tức chân như. Các pháp chẳng ra ngoài chân như, đi đứng ngồi nằm đều là dụng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng đợi thời tiết. Kinh nói: Nơi nơi chốn chốn đều có Phật. Phật là năng nhân có trí tuệ khéo thích ứng với tình hình, có thể phá tất cả lưới nghi của chúng sinh, xa lìa các ràng buộc có không, dứt tình phàm Thánh, nhân pháp đều không, chuyển vô đẳng luân vượt ngoài số lượng. Chỗ làm vô ngại, sự lý đều thông. Như trời nổi mây bông có rồi không chẳng lưu lại vết tích gì. Cũng như vẽ trên mặt nước chẳng sinh chẳng diệt là đại tịch diệt. Ở chỗ triền phược thì gọi là Như Lai tạng, ra ngoài triền phược thì gọi là Đại pháp thân. Pháp thân vô cùng thể không Tăng giảm có thể lớn hay nhỏ, có thể vuông hay tròn, thuận theo vật mà hiện hình như trăng trong nước. Cuồn cuộn vận dụng chẳng lập căn tài, chẳng hết hữu vi, chẳng trụ vô vi. Hữu vi là vật dụng sinh hoạt của vô vi, vô vi là gia đình nương tựa của hữu vi. Không trú ở ý cho nên nói như không chẳng có gì nương tựa. Nghĩa tâm sinh diệt là nghĩa tâm chân như. Tâm chân như ví như gương có hình ảnh, gương dụ cho tâm và hình ảnh dụ cho các pháp. Nếu tâm lấy pháp thì liên quan đến bên ngoài, nhân duyên tức là nghĩa sinh diệt. Chẳng lấy các pháp tức là nghĩa chân như. Thanh văn do nghe mà thấy Phật tánh, Bồ-tát do mắt mà thấy Phật

tánh, thấu suốt không 2 gọi là tánh bình đẳng. Tánh không có khác, dùng thì chẳng đồng, ở mê là thức, ở ngộ là trí. Thuận lý là ngộ, thuận sự là mê. Mê tức mê bản tâm mình, ngộ tức ngộ bản tánh mình. 1 khi ngộ thì ngộ mãi chẳng còn mê lại. Như mặt trời mọc thì không hợp với bóng tối. Mặt trời trí tuệ mọc thì không còn bóng tối phiền não. Hiểu rõ tâm và cảnh giới thì vọng tưởng liền chẳng sinh. Vọng tưởng đã chẳng sinh thì tức là vô sinh pháp nhẫn. Xưa có nay có chẳng nhờ tu Đạo tọa thiền, chẳng tu chẳng tọa tức là Thiền thanh tịnh của Như Lai. Như nay nếu thấy lý này chân chánh, chẳng tạo tác các nghiệp tùy phần mà lỗi sinh một y ca sa 1 bình bát đứng ngồi tùy nhau. Giới hạnh càng xông ướp tích, chứa nhiều tịnh nghiệp. Chỉ có thể như thế thì lo hì chẳng thông - Các người đứng đã lâu. Xin trân trọng.

4. Ngữ lục của Hòa thượng Duy Nghiễm ở Dược Sơn Lễ châu.

Sư lên pháp đường nói: Tổ Sư chỉ dạy cách giữ gìn, nếu tham vấn, sân khởi lên thì cần phải phòng ngự đừng làm cho va chạm. Ông muốn biết cây khô trên đá cần phải gánh vác, thật không có cành lá nào có được. Tuy là như vậy mà lại nên tự xem không được dứt đường ngôn ngữ. Ta nay vì ông nói lời này mà rõ ràng không nói gì. Cái đó xưa nay không có hình dáng bên ngoài như tai mắt...

- Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Thế nào là 6 thứ. Sư đáp: yếu luân này của ta tuy ở trong đó mà xưa nay không nhiễm - Hỏi: Lúc phiền não trong thân không hết thì thế nào? Sư nói: Phiền não có hình dạng thế nào? Ta muốn cùng ông kiểm tra xem, lại có 1 thứ, chỉ ở trên giấy mà ghi nhớ ngôn ngữ. Phần nhiều bị kinh luận mê hoặc. Ta chẳng từng xem kinh luận, ông chỉ vì mê Sư mà bỏ mất mình bất định, do đó liền có tâm sinh tử. Chưa từng học được một lời 1 câu, 1 kinh, 1 luận nào liền nói Bồ đề Niết-bàn đời nhiếp hay chẳng nhiếp. Nếu hiểu như thế tức là sinh tử. Nếu không bị đây thì hết ràng buộc, liền không sinh tử. Ông thấy luật Sư nói: Gì? Ni-tát-kỳ-đột-kiết-la là gốc sinh tử. Tuy thế muốn hết sinh tử chẳng thể được. Trên từ chư Phật, dưới đến loài sâu kiến, tất cả đều dài ngắn tốt xấu lớn nhỏ... chẳng đồng, nếu cũng chẳng từ ngoài mà đến chỗ nào có lão nhân (rảnh rỗi) đào địa ngục đời ông. Ông muốn biết đường địa ngục? Thì nay chính là vạc nước sôi, nấu đốt muốn biết đường nạ quỷ? Thì nay đó là dối nhiều thật ít, khiến người không tin. Muốn biết đường súc sinh? Thì nay là chẳng biết nhân nghĩa, chẳng phân biệt thân sơ. Há cần phải mang lông đội sừng chém giết treo cắt. Muốn biết người trời? Thì nay chính là oai nghi thanh tịnh cầm bình ôm bát. Bảo đảm là không đọa các thú. Thứ nhất là chẳng được bỏ cái ấy.

Cái đó chẳng phải dễ được. Cần phải hướng cao cao lên đỉnh núi mà lập hạnh sâu sâu dưới đáy biển. Chỗ làm này chẳng thay đổi mới có chút ít tương ứng. Như nay ló đầu ra hết cả là người nhiều chuyện, tìm người si độn không thể được, chỗ chỉ ghi nhờ lời trong sách cho là tri kiến của mình. Thấy người khác chẳng hiểu liền chê bai coi thường. Đám người này đều là xiển đề ngoại đạo. Tâm này chẳng đúng cần phải xét kỹ. Nói như vậy hãy còn là việc bên cạnh ba cõi, đừng đi qua trống rỗng ở dưới nấp y. đến ở trong này càng vi tế, đừng cho là bình thường. Cần phải biết cẩn thận.

5. Ngữ lục của Hòa thượng Tuệ Hải ở Đại Châu Việt châu.

Sư lên pháp đường nói rằng: Các người may mắn tự mình có thể là người vô sự. Khổ vì cái chết tạo tác thì phải mang gông xiềng rơi vào ngục làm gì? Mỗi ngày từ sáng đến tối luôn bôn ba nói ta tham thiền học Đại hiểu rõ Phật pháp. Như vậy càng không có liên quan đến nhau chỉ là đuổi theo thanh sắc mà chạy có khi nào ngừng. Bần đạo nghe Hòa thượng Giang Tây nói rằng: Kho báu của chính ông tất cả đều đầy đủ sử dụng tự tại không cần tìm cầu bên ngoài. Ta chỉ theo đây 1 lúc, tiền của báu của mình tự do thọ dụng rất là vui sướng. Không 1 pháp nào có thể lấy, không 1 pháp nào có thể bỏ, chẳng thấy 1 pháp nào có tướng sinh diệt, chẳng thấy 1 pháp nào có tướng tới lui. Khắp cả mười phương cõi không có 1 vị trần nào là chẳng phải của báu của mình. Chỉ cần tự mình quan sát kỹ lưỡng tâm mình. Nhất thể Tam bảo thường ở trước mắt không thể nghi ngờ, chớ suy nghĩ, chớ tìm cầu. Tâm tánh xưa nay thanh tịnh. Nên kinh Hoa Nghiêm nói: Tất cả pháp chẳng sinh, tất cả pháp chẳng diệt. Nếu như thế mà hiểu thì chư Phật luôn hiện tiền. Lại kinh Tịnh Danh nói: Quán thật tướng thân thì quán Phật cũng thế. Nếu chẳng theo thanh sắc mà động niệm, chẳng theo tướng mạo mà sinh hiểu biết, thì tự nhiên cứ vô sự. Chớ nên đứng lâu. Xin cẩn thận!

Hôm ấy đại chúng tụ tập lâu mà không giải tán. Sư hỏi: Các người vì sao đến đây mà chẳng đi. Bần đạo đã đối mặt trình nhau rồi, lại chịu thôi chẳng? Có điều gì đáng nghi chớ lằm dục tâm mà uổng phí khí lực. Nếu có nghi thì cứ mặc tình sớm hỏi. Lúc đó có vị Tăng là pháp uyên hỏi rằng: Thế nào là Phật, là pháp, là Tăng, là Nhất thể Tam bảo thỉnh Sư chỉ bày. Sư đáp: Tâm là Phật chẳng cần đem Phật cầu Phật, tâm là pháp chẳng cần đem pháp cầu pháp. Phật pháp không hai, hòa hợp là Tăng, tức là Nhất thể Tam bảo. Kinh nói tâm, Phật và chúng sinh là 3 thứ không sai khác. Thân, khẩu, ý, thanh tịnh gọi là Phật ra đời, 3 nghiệp chẳng thanh tịnh gọi là Phật diệt độ. Dụ như khi giận thì không

mừng, khi mừng thì không giận chỉ là 1 tâm thật không 2 thể. Bốn trí pháp như vậy, vô lậu hiện tiền. Như rắn hóa rồng không cần đổi vảy, chúng sinh hồi tâm làm Phật không cần đội mặt. Tánh vốn thanh tịnh không đợi tu mới thành. Có chứng có tu tức đồng với tăng thượng mạn. Chân không chẳng trệ ngại mà có vô cùng vô tử vô chung. Kẻ lợi cần đốn ngộ dụng không gì sánh bằng tức là A-nậu Bồ đề. Tâm không hình tướng tức là vi diệu sắc thân. Vô tướng tức là thật tướng pháp thân, tánh tướng thể không tức là hư không vô biên thân, vạn hạnh trang nghiêm tức là công đức pháp thân. Pháp thân này chính là gốc của vạn hóa. Tùy chỗ mà lập tên, trí dụng vô tận, gọi là Vô tận tạng. Có năng lực sinh vạn pháp gọi là Bốn pháp tạng. Đây đủ tất cả trí gọi là Trí tuệ tạng. Vạn pháp về như gọi là Như Lai Tạng. Kinh nói: Như Lai tức là các pháp nghĩa Như. Lại nói: Tất cả pháp sinh diệt của thế gian, không có 1 pháp nào chẳng về Như.

Lúc đó có người hỏi: Đệ tử chưa biết Luật sư, Pháp sư, Thiền sư thì ai hơn hẳn, xin Hòa thượng từ bi chỉ dạy. Sư nói: Nói đến Luật sư là mở kho pháp Tỳ-ni, truyền di phong thọ mạng thấu suốt Trì - Phạm - Khai - Giá, nắm oai nghi làm phép tắc, nhắc 3 phen Yết-ma làm nhân đầu cho 4 quả, nếu không phải bậc Túc Đức mà y bạc sao dám vội vàng. - Phạm Pháp sư là ngôi tòa Sư tử biện luận như sông dài, đứng trước mọi người đông đúc mà đọc mở Huyền quan, mở diệu Bát Nhã bình đẳng bố thí tam luân không, nếu không phải là bậc long tượng sao dám gánh vác - Nói đến Thiền sư là nắm hết khu yếu, biết rõ tâm nguyện, ra vào cuốn duỗi ngang dọc với vật, đầy đủ sự lý, nhanh thấy Như Lai, nhổ rễ sâu của sinh tử được thấy trước Tam-muội, nếu chẳng an thiền Tĩnh Lự thì đến đó đều phải mịt mù. Tùy cơ mà trao pháp 3 học tuy khác, được ý quên lời thì Nhất thừa nào khác. Cho nên kinh nói: Trong mười phương cõi Phật chỉ có Phật Nhất thừa, không 2 cũng không 3, trừ Phật phương tiện nói, nhưng mượn danh tự để dẫn dắt chúng sinh.

Hỏi: Hòa thượng hiểu sâu ý Phật được vô ngại biện. Lại hỏi: Nho, Đạo, Thích 3 giáo đồng dị thế nào? Sư nói: Đại lượng mà dùng thì đồng, Tiểu cơ mà nắm thì có khác. Đều từ 1 tánh mà khởi dụng, về cơ thấy sai khác thành 3. Mê ngộ do người chẳng ở giáo đồng dị.

Nhân Tọa chủ Đạo Quang Giảng Duy Thức hỏi rằng: Thiền sư dùng tâm nào mà tu Đạo. Sư nói: Lão Tăng không có tâm để dụng, không có Đạo để tu. Hỏi: Đã không có tâm để dụng không có Đạo để tu vì sao mỗi ngày tu chúng khuyên người học Thiền tu Đạo? Sư nói: Lão Tăng còn không có đất cắm dùi, chỗ nào mà tu chúng đến. Lão Tăng

không lười sao từng khuyên người đến. Hỏi: Thiền sư đối mặt nói đối. Sư nói: Lão Tăng còn không có lười khuyên người sao biết vọng ngữ. Hỏi: Con thì chẳng hiểu Thiền Sư nói: Luận. Sư nói: Lão Tăng tự mình cũng chẳng biết giảng kinh Hoa Nghiêm.

Tọa Chủ Chí hỏi: Vì sao thiền Sư chẳng đồng ý xanh xanh trúc biếc hết cả là pháp thân rực rỡ hoa vàng đều là Bát Nhã. Sư nói: Pháp thân không hình tượng dùng trúc biếc để thành hình, Bát Nhã vô tri nên đối hoa vàng mà hiện tượng, không phải hoa vàng trúc biếc mà có Bát Nhã pháp thân. Cho nên kinh nói: Chân pháp thân Phật cũng như hư không ứng vật mà hiện hình như trăng trong nước. Hoa vàng nếu là Bát Nhã, Bát Nhã tức đồng với vô tình. Trúc biếc nếu là pháp thân thì trúc biếc lạ hay ứng dụng. Tọa chủ hiểu chẳng? Đáp: Chẳng hiểu ý này. Sư nói: Nếu người thấy tánh thì nói phải cũng được mà nói chẳng phải cũng được, tùy dụng mà nói không trệ phải quấy. Nếu người chẳng thấy tánh nói trúc biếc mà dính trúc biếc, nói hoa vàng mà dính hoa vàng, nói pháp thân mà trệ pháp thân, nói Bát Nhã mà không biết Bát Nhã. Do đó, đều thành tranh luận. Chí bèn lễ tạ mà đi.

Có người hỏi: Đem tâm tu hành thì bao lâu được giải thoát? Sư nói: Đem tâm tu hành dụ như đem bèn trơn rửa dơ. Bát Nhã Huyền diệu vốn tự vô sinh, đại dụng hiện tiền chẳng luận thời tiết. Hỏi: Phạm phu cũng được như đây chẳng? Sư nói: Người thấy tánh tức chẳng phải phạm phu, đốn ngộ Thượng thừa vượt (siêu) phạm vượt Thánh. Người mê thì luận phạm luận Thánh, người ngộ thì siêu vượt sinh tử Niết-bàn. Người mê thì nói sự nói lý, người ngộ thì đại dụng vô phương. Người mê thì cầu được cầu chứng, người ngộ thì không được không cầu. Người mê thì hèn nhiều kiếp, người ngộ thì lập tức nhìn thấy.

Tọa chủ Duy-ma hỏi: Kinh nói Lục Sư ngoại Đạo kia là thầy ông. Dựa vào đó mà xuất gia kinh thầy ấy đọa và ông cũng đọa theo. Người cúng thí cho ông chẳng gọi là phước điền, cúng dường cho ông phải đọa vào 3 ác đạo, vì chê Phật khinh pháp chẳng vào số chúng Tăng trọn không được diệt độ. Ông nếu như thế bèn chúng ta lấy ăn. Nay thỉnh Thiền sư giải nói rõ ràng. Sư nói: Mê theo 6 căn gọi là Lục Sư, ngoài tâm mà cầu Phật gọi là ngoại đạo. Có vật đáng cho không gọi là phước điền, sinh tâm nhận lấy cúng dường phải đọa 3 ác đạo. Ông nếu hay chê bai Phật là chẳng chấp chặt cầu Phật, khinh chê pháp là chẳng chấp chặt cầu Pháp, chẳng vào Tăng số là chẳng chấp chặt cầu Tăng. Trọn chẳng được diệt độ là trí dụng hiện tiền. Nếu có hiểu biết như vậy thì cũng món ăn pháp hỷ thiền duyệt.

Có hành giả hỏi: Có người hỏi Phật thì đáp Phật, hỏi pháp thì đáp pháp, gọi đó là pháp môn không biết phải không? Sư đáp: Như kết vệt học tiếng người chớ tự nói không được vì không có trí tuệ. Ví như đem nước rửa nước, lấy lửa đốt lửa đều không nghĩa thú.

Có người hỏi ngôn và ngữ là đồng hay khác. Sư nói: Phàm 1 chữ thì gọi là ngôn, còn thành câu rồi thì gọi là ngữ. Vả lại, như biện luận thao thao như nước sông lớn cuốn cuốn chảy. Tuấn cơ chồng chất như bình đựng đầy châu. Do đó mà quách tượng gọi là Huyền hà (sông treo?) anh xuân gọi là nghĩa hải. Đây là ngữ vậy. Ngôn là 1 chữ để biểu hiện cho tâm, trong có (chứa) huyền vi, ngoài hiện diệu tướng. Vạn có (thú) quấy nhiễu mà không loạn đục trong trong lộn đục mà luôn phân biệt. Tề vương đến đây cũng thẹn với lời của Đại phu, Văn Thù đến đây còn khen ngài Tịnh Danh nói: Như nay người thường làm sao hiệu được.

Luật sư Nguyên hỏi: Thiên sư thường nói tức tâm là Phật, là không có việc ấy. Lại Nhất Địa Bồ-tát phân thân ra trăm thế giới Phật, Nhị Địa Bồ-tát thì hơn áp 10 lần. Thiên sư thử hiện thân thông xem? Sư nói: Xà-lê tự mình là phàm hay Thánh? Đáp: Là phàm. Sư nói: Đã là phàm Tăng mà hay hỏi cảnh giới như thế thì như kinh nói: Nay Nhân giả, tâm có cao thấp là chẳng y theo Phật huệ, đây là trường hợp ấy. - Lại hỏi: Thiên sư thường nói nếu ngộ Đạo thì thân hiện tiền liền được giải thoát, là không có việc ấy. Sư nói: Có người một đời làm thiện bỗng trộm vật của người vào tay thì thân liền là giặc cướp chăng? Đáp: Vẫn biết là thế. Sư nói: Như nay thấy tánh rõ ràng sao không được gọi là giải thoát. Đáp: Như nay thì không được cần phải trải qua 3 Đại A-tăng-kỳ kiếp mới được. Sư nói: A-tăng-kỳ kiếp lại có số chăng? Nguyên Luật sư phản kháng rằng: Đem giặc cướp mà so với giải thoát thì lý có thông chăng? Sư nói: Xà-lê tự không hiểu Đạo, chẳng thể ngăn mọi người hiểu, mắt mình không mở mà giận ghét mọi người thấy vật. Nguyên biến sắc lui ra bảo rằng: Ông già mà lộn lạo vô đạo. Sư nói: Thì tức hãy làm theo lời ông nói.

Tọa chủ Tuệ giảng Chỉ quán hỏi rằng: Thiên sư có phân biệt được ma chăng? Sư nói: Khởi tâm ;là thiên ma, chẳng khởi tâm là ám ma, hoặc khi khởi khi chẳng khởi là phiền não ma. Ta ở trong chánh pháp không có việc như thế. Hỏi: Nghĩa 1 tâm 3 quán lại như thế nào? Sư nói: Tâm quá khứ đã qua tâm vị lai chưa tới, tâm hiện tại không dừng trụ, vậy trong đó thì dùng tâm nào mà khởi quán? Đáp: Thiên sư không hiểu chỉ quán. Sư hỏi: Tọa chủ hiểu không? Đáp: Hiểu. Sư nói: Như Đại Sư

Trí Giả nói: Chỉ thì phá chỉ, nói quán thì phá quán. Trụ chỉ thì chết trong sinh tử, trụ quán thì tâm thần loạn. Lại phải đem tâm mà chỉ tâm hay lại khởi tâm quán. Quán nếu có tâm mà quán thì là Thường kiến, nếu không tâm mà quán thì là Đoạn kiến, cũng có tâm cũng không tâm mà quán thì là Nhị kiến. Tọa chủ hãy nói thật tỉ mỉ rõ ràng xem. Đáp: Câu hỏi của Sư đều không nói được. Sư nói: Vậy đâu từng chỉ quán.

Có người hỏi: Bát Nhã lớn chẳng? Sư nói: Lớn. Hỏi: Lớn bao nhiêu? Sư nói: Vô biên. Hỏi: Bát Nhã nhỏ chẳng? Sư nói: Nhỏ. Hỏi: Nhỏ bao nhiêu? Sư nói: Nhìn không thấy. Hỏi: Chỗ (cái) nào là phải? Sư nói: Chỗ (cái) nào chẳng phải.

Tọa chủ Duy-ma hỏi: Kinh nói: Các Bồ-tát đều vào Bất nhị pháp môn Duy-ma im lặng là rốt ráo chẳng? Sư nói: Chưa rốt ráo, ý Thánh nếu đã hết thì quyển thứ 3 lại nói việc gì? Tọa chủ im lặng hồi lâu hỏi rằng: Thỉnh Thiên sư vì nói cho ý chưa rốt ráo. Sư nói: Như kinh quyển thứ nhất là dẫn chúng mà quở trách 10 đại đệ tử trụ tâm, quyển thứ 2, các Bồ-tát đều nói vào Bất nhị pháp môn, lấy ngôn từ hiển bày vô ngôn. Văn Thù dùng vô ngôn mà hiểu rõ vô ngôn. Duy-ma không dùng nói cũng chẳng dùng không nói nên im lặng để thấu tóm các lời nói trước. Quyển thứ 3 là từ im lặng mà khởi nói, lại hiện bày tác dụng thần thông. Tọa chủ hiểu chẳng? Hỏi: Sao kỳ quái như thế? Sư nói: Cũng chưa như thế. Hỏi: Vì sao chưa như thế? Sư nói: Để phá tình chấp của người nên nói thế. Nếu căn cứ ý kinh thì chỉ nói sắc tâm vắng lặng để khiến thấy được bản tánh, dạy bỏ hạnh nguyện mà vào hạnh chân, chớ hướng trên nói năng chữ viết mà thảo luận suy lường, chỉ hiểu Tịnh Danh 1 chữ liền được. Tịnh là thể của bản, danh là dụng của tích. Từ bản thể mà khởi Tích Dụng. Từ Tích Dụng mà trở về bản thể, thể và dụng không hai. Bản và Tích chẳng khác. Do đó người xưa nói: Bản tích tuy khác nhưng là 1 bất tư nghì: 1 cũng chẳng phải 1, nếu biết 2 chữ Tịnh Danh là giả gọi thì nói cái gì rốt ráo và chẳng rốt ráo? Không trước không sau, không gốc không ngọn, chẳng tịnh chẳng danh chỉ nêu rõ bản tánh giải thoát không nghĩ bàn của chúng sinh mà thôi. Nếu người chẳng thấy tánh thì trọn chẳng thấy lý này.

Có Vị Tăng hỏi: Vạn pháp hết cả đều không, thức tánh cũng thế. Thí như bọt nước 1 khi tan rồi thì không hợp lại, thân này chết rồi thì không sống lại tức là không cả, chỗ nào lại có thức tánh? Sư nói: Bọt nhân nước mà có, bọt tan tức không có nước. Thân nhân tánh mà khởi, thân chết rồi há nói tánh mất? Hỏi: Đã nói có tánh thì thử đem tánh ra xem? Sư hỏi: Ông tin có sáng sớm hay không? Đáp: Tin. Sư nói: Thử

đem sáng sớm ra xem. Đáp: Sáng sớm là thật có nhưng nay đem ra không được. Sư nói: Sáng sớm chẳng thể được chẳng phải sáng sớm không có, ông tự không thấy tánh chẳng phải là không có tánh. Nay thấy mặc áo ăn cơm đi đứng ngồi nằm đối mặt mà không biết, có thể gọi là ngu mê. Ông muốn thấy sáng sớm cũng cùng với hôm nay không khác. Đem tánh tìm tánh thì muôn kiếp trọn chẳng thấy. Cũng như người mù không thấy mặt trời, không phải là không có mặt trời.

Tọa Chủ giảng Thanh Long Sớ hỏi: Kinh nói: Không pháp được nói thì gọi là nói pháp, Thiên sư hiểu như thế nào? - Sư nói: Vì thể Bát Nhã rốt ráo thanh tịnh, không có 1 vật nào có thể được thì gọi là không có pháp, tức là trong thể không tịch của Bát Nhã mà đủ hà sa các dụng, tức không việc nào chẳng biết chẳng biết thì gọi là nói pháp. Cho nên nói không pháp được nói thì gọi là nói pháp.

Tọa chủ giảng kinh Hoa Nghiêm hỏi: Thiên sư có tin vô tình là Phật chăng? Sư đáp: Chẳng tin. Nếu vô tình là Phật thì người sống chẳng bằng người chết, chó chết lừa chết cũng hơn cả người sống. Kinh nói: Thân Phật tức là pháp thân từ giới định Tuệ sinh ra, từ 3 minh 6 thông sinh ra, từ tất cả thiện pháp sinh ra. Nếu nói vô tình là Phật, thì nay Đại Đức hãy chết để làm Phật đi!

Chẳng phải có một Pháp sư hỏi: Trì kinh Bát Nhã có công đức nhiều nhất, Sư có tin chăng? Sư nói: Không tin. Hỏi: Linh nghiệm tuyền hơn 10 quyển đều không thể tin? Xương trắng có thể? Sư nói: Người sống giữ hiếu tự có cảm ứng, không phải là do hài cốt có cảm ứng. Kinh là chữ nghĩa giấy mực tánh vốn không thì chỗ nào có linh nghiệm. Linh nghiệm là ở chỗ dụng tâm của người trì kinh, cho nên thần thông cảm đến vật. Thử đem một quyển kinh đặt ở trên bàn, không có người thọ trì thì tự có linh nghiệm không.

Có Vị Tăng hỏi: Chưa biết tất cả danh tướng và pháp tướng nói ra và im lặng, như thế nào là hiểu được liền không có trước sau? Sư nói: Khi 1 niệm khởi lên xưa nay không tướng không danh, sao có thể nói là có trước sau. Chẳng biết rằng Danh tướng vốn tịnh mà vọng chấp có trước sau. Phàm cửa ngõ của Danh tướng nếu không có chìa khóa trí thì không thể mở được. Trung đạo thì bịnh về Trung đạo, Nhị biên thì bịnh về Nhị biên. Chẳng biết hiện dụng là Pháp Thân Vô Đẳng Đẳng mê ngộ được mất là pháp của người thường, tự khởi sinh diệt mà chôn mất chánh trí, mà hoặc đoạn phiền não hoặc cầu Bồ đề, xây lưng lại với Bát Nhã Ba-la-mật.

Có người hỏi: Luật sư vì sao không tin thiên? Sư nói: Vì lý kín thì

khó hiển sáng, còn Danh tướng thì dễ trì. Người chẳng thấy tánh nên chẳng tin. Nếu người thấy tánh thì gọi là Phật. Người biết Phật mới có thể tin vào. Phật chẳng xa người mà người luôn xa Phật. Phật là tâm tạo ra, người mê nên hưởng vào chữ nghĩa mà tìm cầu, còn người ngộ thì hưởng vào tâm mà giác. Người mê thì tu nhân đợi quả, còn người ngộ thì hiểu rõ tâm vô tướng (không hình tướng). Người mê thì chấp vật giữ ngã làm mình, người ngộ thì ứng dụng Bát Nhã hiện tiền. Người ngu thì chấp không chấp có mà trệ ngại, người trí thấy tánh liễu tướng linh thông. Càn Tuệ mà biện thì mệt miệng. Bạc đại trí thì thể liễu tâm thái, Bồ-tát gặp vật thì chiếu riêng, Thanh văn thì sợ cảnh muội tâm. Người ngộ thì nhật dụng vô sinh (hằng ngày sống với vô sinh), kẻ mê thì cách Phật ngay trước mắt.

Có người hỏi: Như thế nào là được thần thông? Sư nói: Thần tánh linh thông rộng khắp sa giới, núi sông vách đá tới lui vô ngại, trong sát-na mà đi vạn dặm tới lui không dấu vết. Lửa chẳng thể đốt, nước chẳng thể nhận chìm. Người ngu nhân tự không tâm trí, mà muốn thân 4 đại bay lên không. Kinh nói: Lấy tướng phạm phu tùy nghi mà nói, tâm không có hình tướng tức là sắc thân vi diệu, vô tướng tức là thật tướng. Thật tướng thể nó không gọi là hư không vô biên thân. Muốn hạnh trang nghiêm nên gọi là công đức pháp thân tức pháp thân này là gốc của vạn hạnh. Tùy dụng mà lập tên thật ra mà nói thì chỉ là thanh tịnh pháp thân mà thôi.

Có người hỏi: 1 tâm tu đạo nghiệp chướng quá khứ có tiêu diệt không? Sư nói: Người không thấy tánh thì chưa được tiêu diệt, còn người thấy tánh thì như mặt trời chiếu sương tan. - Lại người thấy tánh như chất cỏ cao núi Tu-di, chỉ cần dùng lửa 1 ngôi sao, nghiệp chướng như cỏ, trí tuệ như lửa. Hỏi: Làm sao biết nghiệp chướng đã hết? Sư nói: Thấy tâm trước thông với đời trước sau, việc như thấy trước mắt, muôn pháp trước Phật sau Phật như đồng thời. Kinh nói: 1 niệm biết tất cả pháp là Đạo tràng thành tựu Nhất thiết trí.

Có hành giả hỏi: Sao được trú ở chánh pháp? Sư nói: Cầu trú ở chánh pháp là tà. Bởi sao, vì pháp không tà chánh. Hỏi: Làm sao được làm Phật? Sư nói: Không cần bỏ tâm chúng sinh, chỉ cần tự tánh không nhiễm ô. Kinh nói: Tâm, Phật và chúng sinh là 3 thứ không sai khác. Hỏi: Nếu hiểu như thế có được giải thoát chăng? Sư nói: Vốn tự không buộc ràng chẳng cần cầu giải thoát pháp vượt qua lời nói văn tự, chẳng cần tìm cầu trong mấy câu, pháp không phải quá hiện vị lai, chẳng thể dùng nhân quả mà kế hạp. Pháp hơn tất cả chẳng thể so sánh, pháp

thân không hình tượng, ứng vật mà hiện hình, không lìa thế gian mà cầu giải thoát.

Có Vị Tăng hỏi: Thế nào là Bát Nhã? Sư đáp: Ông nghi chẳng phải hãy thử nói xem? Lại hỏi rằng: Sao được thấy tánh? Sư nói: Thấy tức là tánh, không tánh thì không thể thấy. Lại hỏi: Như thế nào là tu hành? Sư nói: Chỉ cần tự tánh không nhiễm ô tức là tu hành, chớ tự đối gạt mình tức là tu hành. Đại Dụng hiện tiền tức là Pháp Thân Vô Đẳng Đẳng. - Lại hỏi: Trong tánh có ác không? Sư nói: Trong đây, thiện cũng chẳng lập. Hỏi: Thiện ác đều chẳng lập thì đem tâm sử dụng chỗ nào? Sư nói: Đem tâm dụng tâm là đại điên đảo. Hỏi: Làm sao là phải? Sư nói: Không làm gì cũng không thật là đúng.

Có người hỏi: Có người ngồi thuyền đảy thuyền làm chết ốc hến, vậy người chịu tội hay thuyền chịu tội? Sư nói: Người và thuyền cả 2 đều vô tâm tội chính ở ông. Ví như gió bão gây cây tổn hại người vật, người không làm không chịu tội. Trong thế giới này không có ai chẳng phải là chúng sinh chịu khổ cả.

Có Vị Tăng hỏi: Chưa biết cách ngụ tình, cách chỉ cảnh, cách nói năng và im lặng cho đến như rụng mày nháy mắt v.v... thì làm thế nào thông hiểu được trong khoảng 1 niệm? Sư nói: Không có tánh nào ngoài sự cả. Khéo dùng thì động tịnh đều diệu. Tâm chân thì nói im đều chân, hiểu Đạo thì đi đứng ngồi nằm đều Đạo, vì mê tự tánh nên muôn hoặc đều sinh.

Hỏi: Như thế nào là pháp có tông chỉ? Sư nói: Tùy chỗ lập mà có các nghĩa. Ngài Văn Thù ở gốc vô trụ mà lập tất cả pháp. Hỏi: Chẳng phải đồng với Thái Hư chăng? Sư hỏi: Ông có sợ đồng với Thái hư chăng? Đáp: Sợ. Sư nói: Biết sợ thì nó chẳng đồng với Thái hư. - Lại hỏi: Nói còn không đến nơi thì làm sao mà biết được? Sư nói: Ông nay chính nói lúc nghi chỗ nào chẳng đến.

Có hơn 10 vị Túc Đức đồng hỏi: Kinh nói: “Diệt phá Phật pháp...” không biết Phật pháp có diệt phá được chăng? Sư nói: Phạm phu ngoại đạo cũng nói Phật pháp có thể diệt phá người Nhị thừa thì nói: Không thể diệt phá. Ta nay trong chánh pháp không thấy có hai cách nhìn này. Nếu luận chánh pháp không phải chỉ có phạm phu ngoại đạo. Mà hàng nhị thừa chưa đến Phật địa thì Nhị thừa cũng là người ác - Lại hỏi chân pháp, Huyền pháp, không pháp, chẳng phải không pháp... đều có chủng tánh chăng? Sư nói: Pháp pháp không có chủng tánh, ứng vật đều hiện, tâm huyền thì tất cả đều huyền. Nếu có 1 pháp không phải là huyền thì huyền tức có định. Tâm không tất cả đều không nếu có 1 pháp nào

chẳng không thì nghĩa không chẳng lập. Khi mê thì người theo pháp, lúc ngộ thì pháp do người. Như sum la vạn tượng đến không thì tốt, như trăm sông ngàn suối đến biển thì cùng tất cả Hiền Thánh đến Phật thì ngưng, 12 phần kinh, 5 bộ Tỳ-ni, luận Vi-đà đến tâm thì tốt. Tâm là cội nguồn lớn của vạn pháp, là gốc rễ tuyệt vời của tổng trì cũng gọi là Trí tuệ tạng, vô trụ Niết-bàn - Trăm ngàn vạn tên tất cả chỉ là hiệu khác của tâm mà thôi. - Lại hỏi: Như thế nào là huyễn? - Sư nói: Huyễn là tướng không cố định, như quay vòng lửa, như thành Càn Thát Bà, như người máy như hơi nóng của mặt trời, như không hoa (hoa đốm) đều là pháp không có thật. Lại hỏi: Sao gọi là Đại Huyễn Sư (nhà ảo thuật). Sư nói: Tâm gọi là Đại Huyễn Sư, thân là thành của Đại Huyễn, Danh tướng cơm áo của Đại Huyễn. Hà sa thế giới không có sự nào ngoài huyễn. Phàm phu chẳng biết huyễn mà nơi nơi mê nghiệp huyễn. Thanh văn sợ cảnh huyễn làm muội tâm mà vào tịch (vắng lặng). Bồ-tát biết pháp huyễn, đạt thể huyễn nên chẳng câu chấp tất cả Danh tướng - Phật là Đại Huyễn Sư chuyển Đại Huyễn Pháp Luân thành Đại Huyễn Niết-bàn, chuyển Huyễn sinh diệt được chẳng sinh chẳng diệt, chuyển hà sa cõi uế thành pháp giới thanh tịnh.

Vị tăng hỏi: Vì sao chẳng đồng ý tụng kinh mà gọi là lời nói của người khác? Sư nói: Như loài kết vẹt chỉ học tiếng người mà không được ý người. Kinh truyền ý Phật chẳng được ý Phật mà chỉ tụng đọc là học tiếng người. Do đó không chịu. - Hỏi: Chẳng thể lìa văn tự pháp vượt qua ngôn ngữ văn tự lời nói là riêng có ý gì? Sư nói: Ông nói như thế cũng là học nói. Hỏi: Đồng là nói năng sao riêng không chịu? Sư nói: Ông nay lắng nghe kinh có văn rõ ràng. Điều ta nói là nghĩa lời chẳng phải văn, lời chúng sinh nói là văn lời mà không phải nghĩa. Được ý thì vượt ngoài phù ngôn, Ngộ lý thì vượt ngoài văn tự (chữ nghĩa), sao lại hướng vào mấy câu mà tìm cầu. Đó là phát Bồ đề thì được ý mà quên lời, ngộ lý mà sót giáo, cũng như được cá mà quên nên được thỏ mà quên dấu chân.

Có Pháp sư hỏi: Niệm Phật có tướng Đại thừa, ý của Thiền sư thế nào? Sư nói: Vô tướng cũng không phải Đại thừa hưởng là cơ tướng. Kinh nói: Lấy tướng phàm phu tùy nghi mà nói. Lại hỏi: Nguyên sinh Tịnh độ, không biết thật có Tịnh độ không? Sư nói: Kinh nói: Muốn được Tịnh độ thì phải định tâm mình tùy tâm ấy tịnh thì Phật độ tịnh. Nếu tâm thanh tịnh thì ở đâu cũng đều là Tịnh độ. Ví như sinh trong cung vua quyết định sẽ nối nghiệp vua, phát tâm hướng về Phật Đạo là sinh về nước Phật tịnh tâm ấy nếu chẳng tịnh thì sinh chỗ nào cũng đều

là uế độ. Tịnh uế ở tâm chẳng ở cõi nước.

Hỏi: Thường nghe nói Đạo, chưa biết người nào thấy được? Có Tuệ Nhãn thì thấy được. Hỏi: Cái vui của Đại thừa như thế nào là học được? Sư nói: Ngộ thì được không ngộ thì chẳng được. Hỏi: Như thế nào là được ngộ? Sư nói: Chỉ quán chắc (quán Đế?). Hỏi: Giống vật gì? Sư nói: Không giống vật. Hỏi: Có phải là rốt ráo không chẳng? Sư nói: Không thì chẳng rốt ráo. Hỏi: Phải là có chẳng? Sư nói: Có mà vô tướng. Hỏi: Chẳng ngộ thì như thế nào? Sư nói: Đại Đức tự chẳng ngộ, cũng không có người ngăn chướng nhau.

Có người hỏi: Phật pháp có ở 3 chỗ (Tế?) chẳng? Sư nói: Thấy ở vô tướng mà chẳng ở ngoài đó, ứng dụng vô cùng mà chẳng ở trong, khoảng giữa cũng không ở, 3 chỗ (Tế) đều không thể được. Hỏi: Lời nói này rất lộn xộn. Sư nói: Chính ông nói lộn xộn, lúc đó nó ở cả trong ngoài chẳng? Đáp: Đệ tử kiểm kỹ trong ngoài đều không dấu vết. Sư nói: Nếu không dấu vết thì nói biết lời thượng lai chẳng lộn xộn. Hỏi: Như thế nào được làm Phật? Sư nói: Tâm ấy là Phật tâm ấy làm Phật. - Hỏi: Chúng sinh vào địa ngục Phật tánh có vào không? Sư đánh: Như nay chánh khi làm ác thì có thiện không? Đáp: Không. Sư nói: Chúng sinh vào địa ngục Phật tánh cũng như thế. Hỏi: Tất cả chúng sinh đều có Phật tánh như thế nào? Sư nói: Dụng làm Phật là Phật tánh, dụng làm giặc là tặc tánh, dụng làm chúng sinh là chúng sinh tánh. Tánh không hình tướng tùy dụng mà đặt tên. Kinh nói: Tất cả Hiền Thánh đều do pháp hữu vi mà có sai khác.

Vị Tăng hỏi: Thế nào là Phật? Sư nói: Lìa ngoài tâm thì không có Phật. Hỏi: Thế nào là pháp thân? Sư nói: Tâm là pháp thân, nghĩa là hay sinh muôn pháp, nên gọi là pháp giới thân. Khởi tín luận nói: Nói pháp tức là tâm chúng sinh, vì y theo tâm này mà biểu hiện rõ ràng về nghĩa Ma-ha-diễn.

Lại hỏi: Sao nói trong quyển đại kinh có 1 vi trần? Sư nói: Trí tuệ là quyển kinh. Kinh nói: Có quyển Đại kinh lượng lớn bằng Tam thiên Đại Thiên, trong đó có vi trần. 1 trần là 1 niệm tâm trần cho nên nói: Trong 1 niệm trần khi diễn ra Bà-sa kệ thì người không biết.

Hỏi: Thế nào là thành Đại Nghĩa, thế nào là vua Đại Nghĩa? Sư nói: Thân là thành Đại Nghĩa, tâm là vua Đại Nghĩa. Kinh nói: Người học rộng (đa văn) là giỏi ở nghĩa mà không giỏi ở nói năng lời lẽ... Nói năng lời lẽ là nghĩa sinh diệt. Nghĩa chẳng sinh diệt thì (là) không hình tướng ở ngoài nói năng lời lẽ. Tâm là quyển đại kinh, tâm là vua Đại Nghĩa. Nếu chẳng biết tâm rõ ràng thì không gọi là giỏi nghĩa, mà chỉ

là học tiếng người.

Lại hỏi: Kinh Bát Nhã nói: “Độ 9 loại chúng sinh đều vào Vô dư Niết-bàn”. Kinh lại nói: “Thật không có chúng sinh được diệt độ”. - 2 đoạn văn kinh này phải hiểu như thế nào? Người trước sau đều rằng: Thật độ chúng sinh mà không chấp tướng chúng sinh, luôn luôn nghi chưa quyết thỉnh Sư vì nói. Sư nói: 9 loại chúng sinh 1 thân đầy đủ, tùy tạo tùy thành. Thế nên bị vô minh là loại. Noãn sinh, trong bao phiến não là loài thai sinh. Thích nước ưa ướt át là loài Thấp sinh. Bồng nhiên khởi phiến não là loài hóa sinh. Ngộ tức là Phật, mê gọi là chúng sinh Bồ-tát chỉ lấy niệm niệm tâm vì chúng sinh. Nếu hiểu niệm niệm tâm là thể không thì gọi là vì độ chúng sinh. Người trí ở trên bản phạm vi vốn có của mình mà độ khi chưa hiện ra, chưa hiện ra đã không thì thật biết không có chúng sinh được diệt độ.

Vị Tăng hỏi: Nói năng lời lẽ là tâm chẳng? Sư nói: Nói năng lời lẽ là chuyên chẳng phải là tâm. Hỏi: Lìa duyên thì cái gì là tâm. Sư nói: Lìa ngôn ngữ thì không có tâm. Hỏi: Lìa ngôn ngữ đã không có tâm thì cái gì là tâm? Sư nói: Tâm không hình tướng không phải lìa ngôn ngữ, không phải chẳng lìa ngôn ngữ. Tâm thường trong sáng, ứng dụng tự tại Tổ Sư nói: Nếu hiểu rõ tâm chẳng phải tâm thì mới hiểu rõ tâm tâm pháp.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là định Tuệ v.v... các học? Sư nói: Định là thể, Tuệ là dụng. Từ định khởi huệ, từ Tuệ về định. Như nước và sóng là 1 thể không có trước sau mà gọi định Tuệ các học. Phàm người xuất gia chớ tìm theo ngôn ngữ. Đi đứng ngồi nằm đều là tánh dụng của ông chỗ nào cùng Đạo không tương ứng, lại từ 1 lúc mà dứt hết. Nếu không do gió ngoại cảnh bên ngoài thì nước tâm tánh luôn tự lặng trong. Vô sự, xin trân trọng.

6. Ngữ lục của Quốc sư Vô Nghiệp ở Đại Đạt Phần châu.

Sư lên pháp đường có Vị Tăng hỏi: 12 phần giáo lưu thông ở đất này, người được Đạo quả không phải chỉ 1, 2. Vì sao Tổ Sư hoằng hóa ở Đông Độ riêng bày Huyền Tông, chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật há có việc Thế Tôn nói pháp chưa hết? Chỉ như các Đại đức Cao Tăng đời trước cùng các người rành rẽ Cửu Lưu lâu thông 3 tạng như sinh Triệu Dung duệ đều là hạng thần dị... há chẳng biết Phật pháp xa gần. Con là kẻ tầm thường ngu muội xin sư chỉ bày - Sư nói: Chư Phật chẳng từng ra đời, cũng không có 1 pháp nào cho người, chỉ tùy bệnh mà cho thuốc, bèn có 12 phần giáo. Như đem quả ngọt đổi lấy trái bầu đắng, sàng lọc nghiệp căn của các ông cũng không có thật sự. Thần

thông biến hóa và trăm ngàn Tam-muội hóa môn đó là của Thiên ma ngoại đạo nên có Phước Trí 2 nghiêm là phá chấp về cách nhìn có ngăn trệ vì không. Nếu chẳng hiểu Đạo và ý Tổ Sư Tây Trúc đến thì còn luận gì đến Sinh Triệu Dung Duệ. Như nay thiên hạ người hiểu thiên hiểu Đạo đông như hà sa, kẻ nói Phật nói tâm nói tâm có trăm ngàn vạn ức. Mảy may trần không bỏ thì chưa khỏi luân hồi, nghĩ ngợi chẳng mất đều phải chìm đắm. loại như đây còn chẳng thể tự biết nghiệp quả, vọng nói là tự lợi lợi tha, tự khoe mình là hạng thượng lưu sánh cùng tiên đức khác. Chỉ nói: Mắt thấy không gì là chẳng phải Phật sự, cất bước thì hầu hết là Đạo tràng, nguyên vì chỗ tu tập không đồng, như kẻ phạm phu 5 giới, 10 thiện nghe họ phát ngôn mà ngỡ là bậc Nhị thừa, Thập địa Bồ-tát. Lại Đề Hồ thượng vị là của quý ở đời mà gặp những hạng người này thì trở thành thuốc độc. Ngài Nam Sơn hãy còn tự mình không chấp nhận gọi là hàng học nói Đại thừa, tranh hàng đầu trong lời lẽ cổ vũ luận bàn về sự việc không hình dạng, sánh cùng Tiên đức khác, thật là khổ thay! Chỉ như những cao sĩ ẩn dật còn biết nằm đất uống nước khe bỏ hết lợi lộc. Cũng có kẻ có tài am nước chặn dân, vua mời mà không tới. Huống ta là người học Thiên tông mà có khác. Hãy xem những Cổ đức Đạo nhân được ý rồi thì trong nhà tranh hang đá mà ở, cơm ăn áo mặc qua ngày suốt 32 năm, chẳng nghĩ danh lợi chẳng dính tiền của, quên hết chuyện đời mà ẩn dấu chốn suối rừng. Vua đời không đến, quan mời không đến, há là đồng với bọn chúng ta còn ham danh háam lợi lặn hụp 1 đời. Như kẻ buôn bán nhỏ chỉ mong chút lợi mà quên quả to, các hiền Thập địa thông suốt lý Phật mà có thể không biết như 1 bậc phạm phu. Thật không có lý này. Họ nói pháp như mưa như tuyết còn bị Phật chê thấy tánh còn cách màng che. Chỉ vì tình còn Thánh lượng, thấy còn nhân quả, chưa thể vượt trên các Thánh tình mà bỏ qua các dấu vết. Các tiên hiền Cổ đức, Thạc học, Cao nhân thông suốt cổ kim, lâu thông lưới giáo. Bởi vì học biết lời văn thì nước sữa khó phân biệt. Chẳng biết rõ tự lý nên nghĩ tịnh cầu chân. Than ôi! Được thân người ít như đất ở móng tay mà mất thân người nhiều như đất của đại địa, thật đáng thương thay. Nếu có 1 người ngộ lý, có 1 biết 1 hiểu nào, không biết đó là phép tắc trong ngộ, là cửa vào lý liền bảo ta thoát hẳn lợi đời, mà đạo non lợi suốt khinh khi các bậc thượng lưu. Đến nỗi khiến tâm thô lậu mãi mà lý địa không sáng, trống không đến già chết cũng không thành, sống uổng ngày tháng. Lại người thông minh không thể nối nghiệp (đối địch), kẻ cần Tuệ không thoát khỏi vòng khổ. Giả sử tài ngang Mã Minh, hiểu rằng: Long Thọ chỉ chỉ là 1 đời, 2 đời không

mất thân người, gốc nghĩ suy đời trước đã tịnh nên nghe liền hiểu. Như ông sinh kia sao đủ là tham cùng Đạo toàn xa cách. Này ta cùng huynh đệ luận thật mà chẳng luận hư. Chỉ ngăn kẻ miệng ăn thân mặc hầu hết là lừa Hiền gạt Thánh, cầu được tướng lai có tâm Tuệ nhân thì xem như ăn máu mủ 1 thứ, đều cần phải đều trả nói mới được. Người nào có Đạo quả, tự nhiên mời gọi được tín thí đến mà không nhận cúng dường, thì đó là Bồ-tát học Bát Nhã không được tự kiêu mạn họ mà phải như đi trên băng trơn, như chạy trên kiếm nhọn. Khi lâm chung mà may mắn tình lượng phạm Thánh không dứt, còn con tư niệm chưa quên, thì theo niệm mà thọ sinh 5 ấm nặng nhẹ, đầu thai vào thai lừa bụng ngựa hoặc đọa vào địa ngục mà bị nấu đốt. Các ghi nhớ kiến giải trí tuệ đều 1 lúc mất hết, y như trước lại làm mối kiến, ruồi, muỗi. Tuy là thiện nhân mà gặp ác quả, lại còn toang tính gì? Huynh đệ chỉ vì tham dục thành tánh, mà 25 cội gót chân dính chặt không có ngày ra. Tổ Sư xem thấy chúng sinh cõi này có căn tánh Đại thừa, nên chỉ truyền tâm ấn chỉ rõ mê tình. Người được thì không chọn phạm hay Thánh, ngu hay trí. Lại nhiều hư thì không bằng ít thật. Kẻ đại trượng phu như ngay đây ngừng nghĩ, dứt nhanh hết muôn duyên, vượt trên dòng sinh tử mà hướng đến chỗ thường linh quang riêng chiếu, vật lụy chẳng dính, nguy nga đường bệ ba cõi riêng mình bước đi. Đầu cần phải thân cao trượng sáu sáng chói ánh vàng ròng, đầu có viên quang tướng lưỡi rộng dài. Nếu lấy sắc mà thấy ta là kẻ làm tà Đạo. Nếu có quyến thuộc trang nghiêm chẳng cầu tự được. Núi sông đất liền chẳng ngăn được ánh mắt). Được Đại tổng trì 1 nghe ngàn ngộ, cũng không mong cầu giá trị một bữa ăn. Các vị nếu không như vậy, thì Tổ Sư đến cõi này không phải luôn có tổn có ích. Số có ích thì trong trăm ngàn người thì chọn được người, nửa người làm pháp khí. Số có tổn thì như trước đã nói. Theo người khác dựa vào 3 thừa giáo pháp mà tu hành, chẳng ngại được Tứ Quả Tam Hiền mà có phần tiến tu. Do đó, các Tiên đức nói rằng: Hiểu thì nghiệp chướng, xưa nay vốn không, chưa liễu thì phải đền bồi nợ trước.

7. Ngữ lục của Hòa thượng Phổ Nguyện ở Nam Tuyền Trì châu.

Sư lên pháp đường nói rằng: Này các người, Lão Tăng năm 18 tuổi đã chọn có hiểu làm kế sống. Người nào chọn Hiểu làm kế sống bước ra, ta sẽ cùng ông thương lượng, phải là người ở núi mới được. Hồi lậu ngó quanh đại chúng, Sư chấp tay nói rằng: Trân trọng. Vô sự, mọi người nên tự tu hành. Đại chúng vẫn không tan. Sư nói: Như Thánh quả kia to rất đáng sợ, sức suy lường của Đại nhân còn chẳng biết làm sao. Ta chẳng phải là người ấy, người ấy lại chẳng phải là ta, người ấy làm

sao tranh được với ta kinh luận khác nói: Pháp thân là cực tặc gọi là lý tận Tam-muội, nghĩa tận Tam-muội. Giống như Lão Tăng trước đây bị người dạy phản bốn hoàn nguyên (trở lại nguồn xưa) mấy ai hiểu qua việc này. Nay huynh đê, ngày gần đây Thiên sư rất nhiều, tìm người si độn không thể được, chẳng nói toàn không trong đó rất ít. Nếu có thì bước ra cùng ta thương lượng. Như ở kiếp không có người tu hành không? Có không vì sao chẳng nói. Ngày thường ông khéo môi mỏng lưỡi sao nay hỏi đều chẳng nói. Sao không bước ra. Chớ luận việc khi Phật ra đời. Nay huynh đê, người thời nay gánh Phật trên vai mà đi, nghe Lão Tăng nói: Tâm chẳng phải là Phật, trí chẳng phải là Đạo, bèn dục đầu bắt chước mở rộng, nhưng Lão Tăng không có chỗ cho ông mở rộng. Ông nếu bó được hư không làm gậy đánh được Lão Tăng thì cứ mặc tình mở rộng. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Từ Tổ Sư trước đến Đại sư Giang Tây đều nói: Tức tâm là Phật, tâm bình thường là Đạo. Nay Hòa thượng nói tâm không phải là Phật. Trí không phải là Đạo, Học nhân đều sinh nghi ngờ thỉnh Hòa thượng từ bi chỉ dạy. Sư bèn lớn tiếng đáp rằng: Nếu ông là Phật thì hãy bỏ nghi đừng hỏi. Lão Tăng có người nào ở bên cạnh nghi Phật mà đến. Lão Tăng lại chẳng phải là Phật cũng chẳng từng thấy Tổ Sư. Ông nói thế tự tìm Tổ Sư đi. Hỏi: Hòa thượng nói thế dạy Học nhân như thế nào mà giúp đỡ được? Sư nói: Ông mau đưa tay đỡ lấy hư không. Hỏi: Hư không là tướng bất động sao nâng lên được? Sư nói: Ông nói tướng không động sớm là động đấy. Hư không sao hiểu tướng không động của Đạo ta, đây đều là tình ông riêng thấy. Hỏi: Hư không tướng không động sao còn là tình thấy. Trước bảo con nâng vật gì? Sư nói: Ông đã biết chẳng nên nói đỡ lấy thì định chỗ nào mà giúp đỡ người khác? - Hỏi: Tức tâm là Phật đã chẳng được thì tâm ấy làm Phật chẳng? Sư nói: Tâm ấy là Phật, tâm ấy làm Phật, tình tính việc gì đều do tướng mà thành Phật là người trí, tâm là chủ thái tập đều là lúc đối vật mà bày diệu dụng. Đại Đức chớ nhận tâm nhận Phật. Nếu nhận được là cảnh thì bị người khác gọi là ngu do cái biết. Cho nên Đại Sư Giang Tây nói: Chẳng phải là tâm chẳng phải là Phật, chẳng phải là vật, lại dạy các ông người sau hành lý như thế. Thời nay người học mặc y phục ấy, người bên cạnh nghi việc nhàn lại được chẳng? Hỏi: Đã chẳng phải là tâm, chẳng phải là Phật, chẳng phải là vật, Hòa thượng nay lại nói tâm chẳng phải là Phật, trí chẳng phải là Đạo chưa biết như thế nào? Sư nói: Ông chẳng nhận tâm chẳng phải là Phật, trí chẳng phải là Đạo. Lão Tăng làm sao được tâm ở chỗ nào. Đáp: Đều đã chẳng được khác gì thái hư. Hỏi: Chẳng thể không có cái khác hơn là chẳng

phải tâm chẳng phải Phật chẳng phải vật. Sư nói: Ông nhận cái đó lại thành tâm Phật để (ư?). Hỏi: Thỉnh Hòa thượng nói? Sư nói: Lão Tăng không biết. Hỏi: Vì sao không biết? Sư nói: Bảo ta nói làm gì? Hỏi: Có thể không muốn Học nhân hiểu Đạo? Sư nói: Hiểu đạo gì, lại hiểu làm gì? Đáp: Con chẳng biết. Sư nói: Chẳng biết là tốt: Nếu chấp lời Lão Tăng nói thì gọi là ý người khác (biết theo người khác) mà biết (ý thông nhân?). Nếu gặp Di Lạc ra đời lại bị người khác đầu đuôi. Hỏi: Khiến người sau 1 như thế nào? Sư nói: Ông tự xem mình chớ lo việc người sau. Hỏi: Trước chẳng chịu cho con hiểu Đạo, nay lại khiến con tự xem, chưa biết thế nào? Sư nói: Hiểu ngầm hiểu diệu chịu ông, ông hiểu làm gì? Hỏi: Như thế nào là hiểu diệu? Sư nói: Lại muốn học lời Lão Tăng nói, dấu nói là Lão Tăng nói, Đại Đức như thế nào? Đáp: Nếu con tự hiểu thì chẳng cần Hòa thượng, xin từ bi chỉ dạy. Sư nói: Chẳng thể chỉ Đông chỉ Tây lừa gạt người. Lúc ông si si hòa hòa sao không đến hỏi Lão Tăng. Nay khéo hỏi mới nói con không hiểu, định làm gì (thế nào)? Nếu ông đời này ló đầu ra nói: Tôi xuất gia làm Thiền sư, như khi chưa xuất gia thì ông làm gì mà đến (đến làm gì?) nói xem ta sẽ cùng ông thương lượng. Đáp: Lúc đó con chẳng biết. Sư nói: Đã chẳng biết thì nay nhận được là phải chăng? Đáp: Nhận được đã chẳng phải, chẳng nhận được là phải chăng? Sư nói: Nhận và chẳng nhận là lời nói gì. Hỏi: Đến đó con càng (lại) chẳng hiểu. Sư nói: Nếu ông chẳng hiểu ta cũng chẳng hiểu. Hỏi: Con là Học nhân thì chẳng hiểu, Hòa thượng là Thiện tri thức thì phải hiểu. Sư nói: Lão đó hướng vào ông nói chẳng hiểu ai luận, Thiện tri thức, chớ khéo hỏi.

Ngày khác thấy Lão Túc ở Giang Tây, có Học sĩ như nước không gân xương mà có thể nâng thuyền vạn học, lý này như thế nào? Lão Túc nói: Trong đó không có nước cũng không có thuyền, luận gì gân xương. Huynh đệ các học sĩ nghỉ đi, chẳng thể không cố gắng. Do đó, thường họp nhau nói chỗ không hiểu về đạo Phật. Ta tự tu hành cần biết làm gì. - Hỏi: Như thế nào là tu hành? Sư nói: Chẳng thể suy lường được hướng người mà nói, tu gì làm gì rất khó. Hỏi: Lại chịu cho Học nhân tu hành chăng? Sư nói: Lão Tăng chẳng thể ngăn được ông. Hỏi: Con tu hành như thế nào? Sư nói: Muốn đi thì đi, không có thể một mực tìm sau lưng người khác. Hỏi: Nếu không nhân Thiện tri thức chỉ bày thì không do đâu hiểu được, như Hòa thượng thường nói: Tu hành phải hiểu mới được, nếu không hiểu thì lạc vào nhân quả khác không có phần tự do. Không biết tu hành như thế nào thì khỏi lạc vào nhân quả khác? Sư nói: Lại chẳng cần thương lượng, nếu luận tu hành thì chỗ nào chẳng đi

được. Hỏi: Như thế nào là đi được. Sư nói: Ông chẳng thể theo lưng mà tìm được. Hỏi: Hòa thượng chưa dạy con làm sao tìm được. Sư nói: Dẫu nói chỗ nào tìm đi. Lại như ông từ sáng đến tối bỗng đi Đông đi Tây. Ông còn chẳng thương lượng Đạo đi, được hay không được. Người khác chẳng thể biết được ông. Hỏi: Việc đi Đông đi Tây đều chẳng suy lường phải chăng? Sư nói: Lúc đó ai nói phải hay chẳng phải. Hỏi: Hòa thượng thường nói: Ta đối với mọi nơi không có chỗ làm (chỗ đi?) ông bắt ta không được gọi là tam-muội biến hành phổ hiện sắc thân, không phải là lý này sao? Sư nói: Nếu luận về tu hành thì nơi nào không đi? Không nói trời buộc và không trời buộc cũng không nói đến Tam-muội. Hỏi: Nào khác có pháp được Đạo Bồ đề. Sư nói: Bất luận khác hay chẳng khác. Hỏi: Hòa thượng nói chỗ tu hành rất khác xa Đại thừa chưa biết như thế nào? Sư nói: Chẳng quản nó khác hay chẳng khác đều gồm từ chẳng từng học mà đến. Nếu luận xem giáo tự có kinh luận tọa chủ giáo gia ấy thật lớn đáng sợ, ông lại chẳng bằng nghe theo tốt hơn. Hỏi: Rốt ráo phải khiến Học nhân hiểu thế nào? Sư nói: Như chỗ ông hỏi nguyên chỉ là về nhân duyên, xem ông chẳng làm được duyên nào là nhận được việc Lục Môn. Ông hiểu Phật từ đâu đến, ta sẽ cùng ông thương lượng. Huynh đệ chớ mặc tình theo đuổi chẳng dừng, mặc tình bỏ qua không nhận lời người xưa, làm hạnh Bồ-tát chỉ 1 mình mà làm. Các Thiên ma Ba Tuần thống lãnh bà con thường theo sau Bồ-tát tìm chỗ tâm hành khởi lên chờ dịp sơ hở mà đánh ngã. Như thế mà trải vô lượng kiếp tìm 1 niệm chỗ khác lạ cũng không được, mới cùng bản chất 2 con lẽ tạ khen ngợi cúng dường. Như người Trung Hạ ở trong vị tiến tu ma cũng chẳng làm gì được huống là người dứt hết chỗ dụng công. Như Văn Thù, Phổ Hiền lại chẳng nói ai khác. Huynh đệ làm gì Đạo hạnh chẳng có, tìm cả ngày 1 người làm chẳng có. Thời nay người bên cạnh năm này đến năm khác chỉ tìm kiếm rốt ráo làm gì, khua môi mép mà sinh hiểu. Hỏi: Ngay lúc đó có tên Phật không có tên chúng sinh, sớm là tính toán mưu đồ đã hết, cũng là ghi nhớ lời nó nói (lời nói khác) - Hỏi: Nếu như thế thì đều thuộc việc khi Phật ra đời, rốt lại chẳng thể chẳng nói. Sư nói: Ông nói làm gì (nói gì?). Đáp: Dẫu nói nói cũng chẳng kịp. Sư nói: Nếu bảo nói chẳng kịp là kịp lời. Ông luống tìm kiếm cái đó ai (cái gì?)(làm cảnh cho ông? Hỏi: Đã không người (cái) làm cảnh thì ai (cái gì) là người ở bên ấy? Sư nói: Ông nếu chẳng dẫn giáo đến thì chỗ nào mà luận Phật, đã chẳng luận Phật thì Lão Tăng cùng ai luận bên này bên kia.

- Hỏi: Quả tuy chẳng trụ Đạo mà Đạo hay làm nhân là thế nào?

Sư nói: Đó là người xưa, nay chẳng thể chẳng giữ giới. Ta chẳng phải là người ấy, người ấy chẳng phải là ta. Làm được cái đó là chồn hoang và bò đực trắng, đi đứng rất khoái hoạt (nhanh?). Ông nếu 1 niệm khác lạ thì rất khó (là nạn) do tu hành. Hỏi: Như thế nào là 1 niệm khác lạ thì rất khó (là nạn) cho tu hành? Sư nói: Mới có 1 niệm khác lạ liền có hơn kém 2 gốc, chẳng phải là tình thấy theo nhân quả khác, thì còn gì là tự do.

Hỏi: Thường nghe Hòa thượng nói: Báo hóa không phải là chân Phật cũng không phải là người nói pháp, chưa biết như thế nào? Sư nói: Vì duyên sinh nên không phải. Hỏi: Báo hóa đã không là chân Phật, thì pháp thân là chân Phật chăng? Sư nói: Sớm là Ứng thân. Hỏi: Nếu thế thì pháp thân cũng không phải là chân Phật. Sư nói: Pháp thân là chân mà không phải chân. Lão Tăng không có lưỡi chẳng biết nói, ông bảo ta nói thì được - Hỏi: Lìa ngoài 3 thân thì pháp nào là chân Phật? Sư nói: Lão ấy cùng 8, 9, 10 ông già mắng chửi nhau hướng về ông mà nói rồi. Lại hỏi: Cái gì lia hay chẳng lia, định đem đình mà đóng vào hư không. Hỏi: Lại như nói kinh Hoa Nghiêm là pháp thân Phật nói thì thế nào? Sư nói: Ông vừa nói gì? Vị Tăng ấy lại hỏi. Sư ngoái nhìn than rằng: Nếu là pháp thân nói thì ông hướng vào chỗ nào mà nghe. Đáp: Con chẳng hiểu. Sư nói: Rất khó, rất khó! Thôi đi đi, trân trọng.

8. Ngữ lục của Hòa thượng Tùng Niệm ở Triệu Châu.

Sư lên pháp đường nói rằng: Phật vàng chẳng qua được lò nung, Phật gỗ chẳng qua được lửa, Phật đất chẳng qua được nước. Ở trong chân Phật mà ngồi thì Bồ đề Niết-bàn chân như Phật tánh là y phục của thân thể, còn gọi là phiền não, chẳng hỏi chỗ không phiền não, thì thật tế lý địa chỗ nào vương được. 1 tâm không sinh, muôn pháp không lỗi, ông chỉ rớt lý mà ngồi xem suốt 2, 3 mươi năm, nếu chẳng hiểu Đạo thì cắt đầu Lão Tăng đi. Mộng huyền không hoa sao nhọc nắm bắt, tâm nếu chẳng khác thì vạn pháp nhất như, đã chẳng từ ngoài mà được thì còn câu chấp làm gì. Tương tự như dê nhật mọi vật lẫn lộn đều đưa vào trong miệng. Lão Tăng thấy Hòa thượng Dược Sơn nói: Có người hỏi đến thì bảo khép miệng lại, Lão Tăng cũng dạy hạp miệng, lấy ta làm tịnh, 1 giống chó săn chỉ muốn ăn vật Phật pháp ở chỗ nào, trong 1 ngàn người hầu hết đều là kẻ tìm làm Phật, ở trong đó mà tìm không có 1 Đạo nhân. Nếu làm đệ tử không vương chớ dạy tâm bệnh rất khó trị. Khi chưa có thể gian sớm đã có tánh này, khi thế giới hoại thì tánh này chẳng hoại. Từ khi 1 lần thấy Lão Tăng rồi lại chẳng phải là người khác, chỉ là 1 chủ nhân ông, lại dùng cái này hướng ra ngoài tìm vật làm

gì. Chính lúc đó chẳng quay đầu đổi óc nếu quay đầu đổi óc thì liền mất. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Theo Sư có nói thế giới hoại mà tánh này chẳng hoại, như thế nào là tánh này? Sư nói: Bốn đại năm ấm. Hỏi: Thứ này cũng hoại, như thế nào là tánh này? Sư nói: Bốn đại năm ấm.

9. Ngữ lục của Hòa thượng Nghĩa Huyền ở Lâm Tế Trấn châu.

Sự dạy chúng rằng: Người học thời nay lại cần phải sáng lấy kiến giải chân chánh của riêng mình. Nếu được kiến giải riêng mình thì chẳng bị nhiễm sinh tử mà đi đứng tự do, chẳng cần phải tìm cầu thù thắng nơi khác, tự mình có đủ thù thắng. Ngày nay người tu đạo lại cần phải từng vướng mắc đối với phiền não, muốn dùng liền dùng. Ngày nay chẳng được, là bệnh ở đâu? Bệnh là ở chỗ không tự tin mình, tự tin mình không được liền vội vàng chạy theo mọi cảnh. Nếu Đại Đức hết được niệm niệm tìm cầu tâm thì liền cùng Tổ Sư chẳng khác. Ông muốn biết Tổ Sư chẳng, tức ở trước mắt ông nghe pháp đó. Người học tin chẳng kịp liễu hưởng ra ngoài mà tìm cầu, được thì chỉ là cái học chữ nghĩa, cùng với Tổ Sư cách xa. Đại Đức chớ lầm. Lúc này chẳng gặp thì vạn kiếp ngàn đời luân hồi trong ba cõi, theo cảnh tốt xấu hưởng vào bụng lừa ngựa mà đi (đầu thai làm súc vật). Ngày nay mọi người cùng Thánh xưa nào khác, các ông lại thiếu cái gì, 6 Đạo thần quang chưa từng dứt mất. Nếu có thể thấy như vậy thì người vô sự suốt đời. Một niệm tịch quang chính là pháp thân Phật trong nhà ông, một niệm vô phân biệt quang là báo thân Phật của ông, một niệm vô sai biệt quang là hóa thân Phật của ông, 3 thân này tức là người nghe pháp trước mắt đó vì chẳng hưởng ra ngoài mà cầu nên có 3 thứ công dụng này. Căn cứ theo giáo thì 3 thứ này gọi là cực tặc. Ước theo sơn Tăng thì 3 thứ này gọi là danh ngôn. Cho nên nói: Thân y vào nghĩa mà lập, độ thì căn cứ vào thể mà luân. Thân pháp tánh, độ pháp tánh biết rõ là ánh sáng hình ảnh. Nay Đại Đức lại cần phải biết người cầm lấy ánh sáng hình ảnh là cội nguồn của chư Phật, là chỗ về của tất cả người tu hành. Nay Đại Đức, thân tứ đại chẳng biết nói pháp nghe pháp, hư không chẳng biết nói pháp nghe pháp, đó là cái sáng riêng biệt rõ ràng trước mắt ông đó. Không có hình thể mà nói pháp nghe pháp. Cho nên Sơn Tăng nói với ông trong thân 5 uẩn có Vô vị Chân Nhân, đường hoàng hiển lộ không mảy may gián cách. Sao không biết lấy. Tâm pháp vô hình thông suốt mười phương. Ở mắt thì gọi là thấy, ở tai thì gọi là nghe, ở tay là cầm nắm, ở chân là bước đi. Nếu tâm chẳng có mặt thì tùy chỗ mà giải thoát. Sơn Tăng thấy chỗ ngồi cắt đứt đầu Báo hóa Phật, Thập địa tâm đầy đủ giống như khách làm trẻ con. Đăng giác Diệu giác như gông cùm thêm

khóa. La Hán Bích Chi cũng như rác rưởi, Bồ đề Niết-bàn như cái cọc buộc lừa ngựa. Vì sao như vậy? Bởi vì chẳng thấu suốt 3 kỳ kiếp không mà có chướng ngại ngăn cách như vậy. Nếu thật là người tu hành thì đều không như vậy. Ngày nay lược vì mọi người mà nói rõ chân tướng đại khái như vậy, tự mình xem xa gần! Thời gian đang tiếc, mọi người đều tự mình cố gắng, cẩn thận!

10. Ngữ lục của Đại sư Sư Bị Tông Nhất - Huyền Sa.

Sư lên pháp đường nói rằng: bầu thái hư và mặt trời là tất cả mọi người nhìn thấy mà thành lập về bầu thái hư. Ở mọi người là thế nào, đây mắt nhìn chẳng thấy, đây tai lắng chẳng nghe. 2 chỗ này không hiểu được liền là lão ngu gục. Nếu thấu suốt thì được thì bởi vì mất đi phạm Thánh, bởi vì mất đi thân tâm mộng huyễn của ba cõi không có 1 vật như mũi nhọn làm duyên làm đối. Gặp nhiều chư Phật xuất hiện hiển bày vô hạn thần thông biến hiện. Giả sử có nhiều lưới giáo chưa từng phô bày mảy may 1 phần nhỏ, chỉ giúp môn thành tín cho kẻ mới học lại hiểu chẳng? Nước chim cây rừng tức hiểu đề cương, nó đích thực là ít người nghe, không phải là việc nhỏ. Thiên ma ngoại đạo là kẻ cô phụ ơn nghĩa. Trời người 6 thú là tự khinh mình tự xằng bậy. Như nay Sa-môn chẳng nêu sự này ra lại thành kẻ giỡn bóng, trong biển sinh tử mà nổi chìm lúc nào mới thôi. Tự mình may mắn có môn phong rộng lớn này chẳng có thể tiếp nối được. Lại hưởng về ruộng thân 5 uẩn mà làm chủ tể, lại mộng thấy chẳng? Như có nhiều ruộng đất dạy ai làm chủ tể. Đất liền chưa chẳng hết (nổi) hư không bao chẳng khắp, há là việc nhỏ. Nếu cần thấu triệt thì nay trong đó hãy minh triệt đi chẳng bảo nhân giả lấy 1 pháp lớn như vi trần, chẳng bảo nhân giả bỏ 1 pháp nhỏ như sợi tóc. Lại hiểu chẳng? Lúc đó có vị Tăng ra hỏi: Theo Thượng tông ý chỉ thế nào? Sư im lặng. Tăng lại hỏi. Sư liền hét. Vị Tăng hỏi: Từ cửa phương tiện nào khiến Học nhân vào được? Sư nói: Vào là phương tiện. Vị Tăng hỏi: Người sợ tâm mới đến Sư chỉ bày như thế nào? Sư nói: Chỗ nào sơ tâm đến?

Vị Tăng hỏi: Học nhân mới vào tông lâm xin Sư tiếp dẫn. Sư lấy gậy chỉ. Vị Tăng nói: Học nhân không hiểu. Sư nói: Ta vì sao vì ông mà thành ức khuất với người. Như nay nếu đích thị tự chịu là người phần thượng, thì chẳng luận mới vào học tông lâm, có thể cùng các người đi lâu, cùng chư Phật quá khứ không hề thiếu sót. Như nước biển cả tất cả cá rồng từ mới đẻ đến già chết đều sư dụng bình đẳng. Do đó nói kẻ mới phát tâm cùng Cổ Phật sánh ngang vai. Vì sao mà ông từ nhiều kiếp vô thủy đến nay nổi lên các vọng tình kết thành phiền não. Như người

bình nặng tâm cuồng phiền muộn, loạn thấy điên đảo đều không thật sự. Như nay chỗ thấy tất cả cảnh giới cũng đều như thế. Đối với ông các căn đều thành điên đảo. Người xưa lấy bài thuốc hay vô cùng mà điều trị, ngay đến Thập địa chưa được được tỉnh ra, thì biết là rất không dễ dàng. Người xưa nghĩ như có tang cha mẹ, còn nay huynh đệ thấy như quá rảnh rang. Chỗ nào riêng có người vì ông mà làm cho liễu được. Khác tiếc thời giờ luống qua. Sai ngại khít khao liền chặt quán sát mình thật tỉ mỉ kỹ lưỡng vừa đến chỗ vô trước lực (Khi chú ý đến nữa?) tự dứt hết các duyên đi. Dầu chưa nảy mầm thì hạt giống cũng đã có rồi: Nếu gồm lấy người bên cạnh ta mà đánh trống đùa giỡn khí lực với cháo cơm, đem việc này vội vàng đánh phá sinh tử, thì là lừa gạt ông 1 đời, có lợi ích gì. Cần phải biết như thật mà chọn lấy, vô sự cẩn thận!

11. Ngữ lục của Hòa thượng Quế Sâm ở La Hán Chương châu.

Sư lên pháp đường, đại chúng đứng lâu. Sư nói: Rằng: Nay các Thượng tọa, chẳng cần cúi đầu suy nghĩ, suy nghĩ chẳng đến, liền nói không cần chọn lựa hiểu rõ được chỗ mở miệng chẳng? Ông hướng vào chỗ nào mà mở miệng thử nói xem. Lại có 1 pháp làm gần được ông. Lại có 1 pháp làm xa được ông chẳng, làm đồng được ông, làm khác được ông chẳng? Đã rõ ràng như thế vì sao đặc địa (đặc biệt) than khó. Bởi vì chẳng phải là hạng trượng phu nam tử, hèn hạ khúm núm không 1 chút oai quang lo lắng giữ chặt ý căn, sợ sệt bị người hỏi. Ta thường nói: Nếu ông có chỗ Đạt ngộ (thấu suốt) hãy bỏ ngay nhân ngã vạch mở tương lai ta sẽ cùng ông nghiệm qua. Ngay đây làm gì chẳng chịu bỏ cái thấy nước lổ chân trâu cho là biển cả. Phật pháp khắp cùng sa giới. Chớ lầm hướng về trái tim bằng thịt kia mà vọng lập tri kiến cho là bờ cõi. Cái thấy nghe nghe hiểu biết thức tưởng tình duyên đều là đó cả. Nếu hướng vào đó mà gặt đầu nói ta thật là không được. Chỉ như người xưa nói việc này chỉ có ta biết được là cảnh giới nào, lại biết được chẳng? Chẳng phải ông thấy ta., ta thấy ông liền là phải chẳng? Chớ hiểu lầm. Nếu là ta ấy thì ta tùy sinh diệt, thân có thì có, thân không thì không. Do đó, cổ Phật vì ông là người nói ngày nay vì pháp khác có nên pháp khác sinh ra, vì pháp khác không nên pháp khác diệt mất, chớ xem là bình đẳng. Việc lớn sinh tử làm tiêu tan một năm tròn này không được, ở chỗ ngang ngược không thiếu thanh sắc. Nếu không phá bỏ thọ tưởng hành thức, thì cũng như thế sai khiến được ông làm cho phẩm chất lộ rõ. Đừng nói năm ấm xưa vốn không, không mở miệng ông mà cứ hiểu là không, cho nên nói: Cần phải được đích thân thấu suốt, cần phải chân thật. Không phải là hôm nay Lão sư mới biết nói như vậy, mà cổ Thánh

khác cũng đã nói cho biết. Ông gọi là Kim cương Bí mật bất tư nghị quang Minh tạng, che kín trời đất sinh phàm nuôi Thánh, từ xưa đến nay người nào không có phần? Nếu đã như vậy thì lại nhờ vào người nào? Vì lẽ đó, chư Phật từ bi thấy ông không làm gì được, mở rộng cửa phương tiện, chỉ rõ tướng chân thật. Nay ta cũng phương tiện, ông nói có hiểu không? Nếu không hiểu thì đừng hướng vào ý căn mà gán ghép trách móc.

Vị Tăng hỏi: Từ trên Tông môn xin Sư phương tiện. Sư nói: Phương tiện thì chẳng phải không, ông gọi cái gì là Tông môn? Hỏi: Đó tức là Học nhân uống nêu câu hỏi này? Sư nói: Ông có tội lỗi gì? Hỏi: Phật pháp có được trau chuốt hay không? Sư nói: Làm gì chẳng được. Hỏi: Như thế nào là trau chuốt? Sư nói: Phật pháp.

Hỏi: Các hạnh vô thường là pháp sinh diệt, như thế nào là pháp, chẳng sinh chẳng diệt? Sư nói: Dùng chẳng sinh chẳng diệt làm gì. Hỏi: Vừa nghĩ là lỗi, lúc chẳng nghĩ thì thế nào? Sư nói: Nghĩ có lỗi gì? Hỏi: Đó tức là liền tự không thương tích (có bệnh)? Sư nói: Họp lấy miệng. Hỏi: Trong các cảnh lấy gì làm chủ? Sư nói: Cái gì là các cảnh? Hỏi: Chẳng phải là chỗ nghi sao? Sư nói: Đem cái nghi lại đây. Hỏi: Chính lúc ấy là gì? Sư nói: Chẳng lúc ấy là gì. Hỏi: Học nhân mới chẳng được. Sư nói: Trong miệng có gì ngăn lấp? Sư lại nói: Các người sớm chiều đi lên đi xuống như vậy, cũng chỉ là bị những thanh sắc làm cho mê hoặc thân tâm chẳng an. Nếu là thanh sắc danh tự thì chẳng phải là Phật pháp, lại nghi gì. Nếu là Phật pháp chẳng phải là thanh sắc danh tự thì ông lại làm gì định đem thân tâm nương nhờ. Nếu thanh sắc danh tự thì đều là thanh sắc danh tự, nếu Phật pháp thì đều là Phật pháp. Hiểu chẳng? Khác với thanh thì không thanh, khác với sắc thì không sắc lìa tự thì không danh, lìa danh thì không tự, thử đem đầu lưỡi mà điếm xem có nhiều ít thanh sắc danh tự, từ sao đâu mà có sắc lấy gì làm danh. ba cõi cao vót như thế còn tìm cách thoát ra chẳng được vì sao lại riêng biệt thật là khó?. Chì vì các người tự sinh điên đảo, lấy thường làm đoạn, ngộ giả mê chân, vọng tìm cầu bên ngoài, cương ép thấy khác. Trọn ngày cùng người thương lượng liền có Phật pháp, không cùng người thương lượng liền người rảnh rồi thế gian. Nói đến chỗ ấy vừa nêu Phật pháp, liền nói: Định tâm liền sai, động niệm liền trái. Tâm thường mọi chỗ nguyên không miệng mà giống cái xe chỉ, đều là chẳng sai. Sự việc Phật pháp không phải là bệnh sốt rét cách nhật đều do ông điên thức phàm tình hiểu có sai cùng chẳng sai mà thôi. Bỗng nhiên thấy ta cầm cái chày đập vào lưng, bèn tác ý suy nghĩ nhìn xem, nếu không thì thấy

ta cầm cái phát trần quét Đông quét Tây, dù cho trông nom tất cả, chính là lúc ông tâm thường hái củi sao không ngoái nhìn xem chào hỏi để mà ngộ? Nay thượng tọa, Phật pháp chỗ hướng vào y căn trong túi da mà suy lường, tức ông tự lừa. Ta chẳng dám cùm chân kẻ sơ tâm, bao phủ người hậu học. Tất cả hãy tự mình suy xét vô sự, cẩn thận!

12. Ngữ lục của Thiên sư Văn Ích ở Đại Pháp Nhãn.

Sư lên pháp đường nói: Các Thượng tọa khi lạnh dùng gì để bắt đầu, lại nói bắt đầu thuận lợi hay bắt đầu không thuận lợi. Hoặc có Thượng tọa nói chẳng Thượng tọa tốt chỗ nào chẳng phải, lại dùng bắt đầu làm gì. Lại có Thượng tọa nói đó cũng chẳng được 1 hướng, lại cần phải đến chỗ Hòa thượng mới được. Các Thượng tọa lại nói có 2 hạng người ở trong Phật pháp vẫn có hướng tiến lên hay chưa? Nay Thượng tọa, thật là chẳng được hoàn toàn không có một chút tiến lên. Người xưa gọi là chày sắt không lỗ kẻ mù kẻ điếc từ hể không khác. Nếu có Thượng tọa bước ra nói chấp trước nên không được. Vì sao như vậy? Vì người ấy chấp trước cho nên không được. Các Thượng tọa đều giống người hành cước đó, đều giống cách thương lượng đó. Lại toan tính gì, lại còn muốn chơi môi mép, lại còn tính toán mưu đồ khác. Sơ nó chấp trước là chấp trước cái gì, lại là chấp trước lý hay chấp trước sự, chấp trước sắc hay chấp trước không. Nếu là lý thì lý mà làm sao chấp, nếu là sự thì sự mà làm sao chấp? Vướng vào sắc vướng vào không cũng như vậy. Do đó Sơn tăng lúc tâm thường nói với các Thượng tọa, mười phương chư Phật, mười phương Thiên tri thức thường lúc rũ tay, thường lúc các Thượng tọa tiếp tay, mười phương chư Phật luôn luôn buông tay, chỗ nào là chỗ các Thượng tọa luôn luôn tiếp nhận, còn có chỗ hiểu thì hiểu lấy dễ dàng. Nếu chưa hiểu được thì đừng nói. Cuối cùng vẫn là đều đến được đây đủ. Các Thượng tọa hành cước bên cạnh người cũng cần phải suy xét tỉ mỉ được một chút tinh thần, đừng hy vọng nhờ vào chút mà mất hết ngày giờ. Sơn tăng ở giữa chúng thấy loại người này rất nhiều. Lại có thứ Thượng tọa tự mình Đông Tây cũng chưa biết, chạy đây chạy kia nghe Đông nghe Tây, nói được 1 ít cho là hung khâm vẫn vì người khác mà chú cước đem làm mất mình, Các Thượng tọa đều giống người hành cước đó, tự dối lừa mình và dối lừa người khác, xin khuyên các Thượng tọa phải sáng lấy Đạo nhãn cho tốt, có chút ít cơm cháo trí tuệ chẳng đủ cậy nhờ. Nếu là thế gian tạo tác các thứ việc trái quấy thì vào địa ngục còn có ngày ra. Nếu là nhầm cùng người khác mở mắt thì bị hãm vào địa ngục tối tăm mù mịt chẳng có ngày ra. Chớ xem là nhàn rồi (là chuyện chơi?) xin khuyên nên nương tốt vào từ bi

môn của Thánh xưa. Thánh xưa chỗ thấy các cảnh là chỉ thấy tự tâm của mình. Tổ Sư nói: Chẳng phải là gió động hay phước động mà tâm nhân giả động, chỉ thế mà hiểu tốt, riêng không thân với chỗ thân. Sư hỏi lâu lại nói: Các Thượng tọa biếm mà được hay bác mà được? - Lúc đó Vị Tăng hỏi: rằng: Học nhân chẳng vì việc khác. Xin sư chỉ thẳng. Sư nói: Ông là chẳng việc khác. Hỏi: Như thế nào là tâm chẳng sinh chẳng diệt? Sư nói: Cái đó là tâm sinh diệt. Vị Tăng hỏi: Vì sao Học nhân chẳng thấy. Sư nói: Nếu ông chẳng thấy thì chẳng sinh chẳng diệt cũng không phải. - Hỏi: Như thế nào là đại ý Phật pháp? Sư nói: Liên hiểu lấy. - Hỏi: Người xưa vừa thấy người ấy đến liền kêu lên mất rồi, ý người xưa thế nào? Sư nói: Ông chẳng tin chỉ hỏi người khác - Hỏi: Duy-ma cùng Văn Thù đối nhau nói việc gì? Sư nói: Ông chẳng ngại thông minh.

Hỏi: Pháp đồng pháp tánh vì sao các pháp, ý xưa như thế nào? Sư nói: Ông là Tăng hành cước. Hỏi: Như thế nào là người biết tu hành? Sư nói: Ông là người gì? Hỏi: Đó tức là chẳng lạc nhân quả. Sư nói: Chớ làm tiếng giả can kêu. Hỏi: Khi biết gốc trở về nguồn thì thế nào? Sư nói: Lời lừa dối. Hỏi: Khi sáng tối chẳng phân thì thế nào? Sư hỏi: Nói gì? Hỏi: Như thế nào là đối cảnh luôn khởi tâm? Sư nói: Khớp với lời nói. Hỏi: Như thế nào là bốn phạm Học nhân? Sư nói: Tạ ân chỉ bày. Hỏi: Sau quyết trạch? Như che băng mỏng, như thế nào là quyết trạch. Sư nói: Đợi ông nghi liền nói. Hỏi: Học nhân nay đang nghi. Sư nói: Dọa nạt ai? Hỏi: Tùng thượng tông thừa như thế nào dẫm dạp? Sư nói: Tiếng sấm rất lớn thì không mưa. - Hỏi: Như thế nào là câu sau cùng? Sư nói: Khổ. Hỏi: Như thế nào là Huyền ngôn diệu chỉ? Sư nói: Dùng huyền ngôn diệu chỉ để làm gì? Hỏi: Thế nào là nói thẳng?. Sư nói: Sợ khó ép bức câu hỏi này. - Hoặc: Nhân giáo có nói: Chân pháp thân cũng như hư không, ứng vật mà hiện hành như trăng trong nước, như thế nào được thế? Sư nói: Như thế nào được thế - Hỏi: Giáo nói: Phật dùng 1 thứ tiếng mà diễn nói pháp, chúng sinh tùy loại đều hiểu, Học nhân hiểu như thế nào? Sư nói: Ông rất hiểu. Sư lại nói: Câu hỏi này đã là chẳng hiểu lời người xưa, cũng nhân đâu mà nói với nó ông rất hiểu, chỗ nào là chỗ nó hiểu, chẳng phải là ở trong phần của nó liền điển cho nó chẳng? Chẳng phải là nó chẳng hiểu câu hỏi bắn phản xạ lại nó chẳng? Lại chẳng phải lý này. Cần thận chớ hiểu nhầm. Trừ hai cách hiểu này ra lại như thế nào mà thương lượng. Các Thượng tọa nếu hiểu được lời này thì cũng hiểu được môn Tổng trì của các Thánh. Lại hiểu làm gì. Nếu cũng hiểu được 1 âm diễn nói chẳng hiểu tùy loại

đều hiểu. Nói thế chẳng phải là nói lỗi hay không lỗi chẳng? Người có tài năng và trí tuệ dễ dàng hiểu lắm. Đã chẳng hiểu thế thì làm gì nói 1 âm diễn nói tùy loại được hiểu. Có cái chỗ đi mới được. Mỗi ngày không trên đến dưới đi. Lại chẳng đương nổi được việc người phải rớt Đạo nhãn mới được - Người xưa nói tất cả tiếng là tiếng Phật, tất cả sắc là sắc Phật sao chẳng lại hiểu lấy. Vị Tăng hỏi: Xa xôi tìm tiếng đến thỉnh Sư 1 tiếp. Sư hỏi: Ông tìm tiếng gì, là tiếng Tăng hay tiếng tục là tiếng phàm hay tiếng Thánh, lại có chỗ hiểu chẳng? Nếu cũng thật không hiểu, Thượng tọa râm rì là tiếng hay râm rì là sắc, tiếng và sắc cũng chẳng làm gì chớ xem là bình thường Thượng tọa nếu hiểu được tức là chân thật, nếu chẳng hiểu tức là huyễn hóa. Nếu cũng hiểu được thì tức là huyễn hóa. Nếu cũng chẳng hiểu tức là chân thật. Người xưa cũng nói với Thượng tọa chỉ có ta mới biết. Trừ khác đây thì không làm chỗ suy tính nào khác. Thượng tọa thành hay chẳng thành từ đâu mà ra, phải và chẳng phải từ đâu ra, lý không sự mà chẳng hiển, sự không lý mà chẳng tiêu, sự lý chẳng 2, chẳng sự thì lý, chẳng lý thì chẳng sự là chú giải cùng Thượng tọa. Nếu lại chẳng hiểu chẳng bằng tạo dựa vào lời xưa là tốt. Người xưa thấy Thượng tọa trăm thứ không được, cho nên lòng từ nói với ông. Đem nghe giữ Phật Phật sao không tự nghe nghe. Vô sự, cẩn thận.

